

Fr. George W. Kosocki, C.S.B.

LỜI MỜI GỌI KHẨN CẤP VỀ LÒNG THƯƠNG XÓT

TẠI SAO VẬY NỮ TU FAUSTINA?

SPECIAL URGENCY OF MERCY
WHY SISTER FAUSTINA?



Chuyển ngữ :
Lm.Giuse Trần Đình Long

NỘI DUNG

Lời ngỏ

1. Tại sao ai đó đã không nói cho chúng tôi?
2. NỮ TU FAUSTINA có cái gì mới?
3. Thương xót, thương xót, thương xót!
4. Tại sao NỮ TU FAUSTINA đặc biệt như thế?
5. Làm thế để vào quỹ đạo của lòng thương xót, quỹ đạo của sự sống
6. Thiên Chúa diễn tả lòng thương xót của chính Ngài thế nào?
7. Sống trong quỹ đạo của lòng thương xót.
8. Nguồn mạch của lòng thương xót có gì đặc biệt và khẩn cấp đến thế?
9. NỮ TU FAUSTINA: người con đặc biệt của Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa
10. Đặc trưng cuộc sống thiêng liêng NỮ TU FAUSTINA.
11. Sự đau khổ đặc biệt của NỮ TU FAUSTINA
12. Vị trí đặc biệt của Thánh Thể trong đời sống của Nữ Tu Faustina
13. Sứ mạng lòng thương xót của NỮ TU FAUSTINA, đối tượng đặc biệt căm ghét của Satan
14. Mối tương đồng đặc biệt của Diary và Thông điệp Rich in Mercy
15. Sự tôn sùng đặc biệt của NỮ TU FAUSTINA đối với Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu

LỜI NGỎ

Tập sách này là một lời cầu khẩn thiết, một thúc đẩy hãy lắng nghe sứ điệp về lòng thương xót theo lời Người đã ngỏ lời với ta.

Tôi khởi sự viết tập sách này, vì có sự phản đối của một linh mục rằng: “Tôi không thể hiểu và giảng về lòng thương xót của Thiên Chúa, nhưng tại sao lại là Faustina? Sứ điệp về lòng thương xót là tin mừng. Tôi không cần đến mạc khải tư và các thánh. Đó chỉ là một kiểu linh đạo cổ”. Một linh mục khác có ý kiến: “Tôi cổ động lòng thương xót Chúa nhưng không đá động tới NỮ TU FAUSTINA. Có sứ điệp tin mừng, thế là đủ rồi”.

Tuy nhiên, còn một lý do khác cần cân nhắc là Cuộc Trở Lại lần II của Chúa, chính cuộc trở lại ấy bao trùm toàn bộ sứ điệp Lòng Thương Xót Chúa. Chúa làm sứ điệp đó nên rõ nét cho Chị Faustina nhằm sửa soạn cho cuộc tái lâm của Người. Là người Công Giáo, ta không đối mặt với sự kiện trở lại của Chúa. Ta quá dễ dãi giải thích cho qua với cách nói Người luôn luôn đến ngự trị trong cõi lòng của ta mà. Bởi thế, ta bỏ qua việc học hỏi nghiêm túc và đẩy về cho các Kitô hữu chính thống. Gánh nặng của cuốn sách này là chính những gì ta nghe về tiếng van nài của Chúa muốn dọn đường cho cuộc trở lại của Người.

Khảo cứu hiện tại này thành hình do “nội dung minh nhiên” của cuốn Diary of Sister Faustina được biên soạn từ việc đọc đi đọc lại cuốn Diary/NK/Nhật Ký. Việc thu thập các văn bản liên quan cho ta thấy những chiều kích mới luôn hiện diện dù không triển nở. Theo kết quả nghiên cứu và biên soạn, có năm nhận thức đặc biệt đã và đang làm giàu hiểu biết của tôi về sứ điệp lòng thương xót Chúa. Sự khẩn cấp đặc biệt của sứ điệp lòng thương xót Chúa, vai trò đặc biệt của NỮ TU FAUSTINA theo sự lựa chọn của Thiên Chúa, chương trình của Chúa là tất cả sẽ ca khen lòng nhân hậu của Người, sự tương đồng tư tưởng giữa cuốn Diary of Sister Faustina

và Thông điệp Rich in Mercy, và sự sùng kính đặc biệt của NỮ TU FAUSTINA đối với Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu.

Sứ điệp lòng thương xót mang sự khẩn cấp đặc biệt. Thiên Chúa có điều muốn nói với thể hệ chúng ta. Người muốn ta nghe và hành động theo lời Người, muốn ta được chuẩn bị trước cuộc tái lâm của Người. Mọi sự thật dễ dàng, nếu dùng ý chí tự do để sống đời mình theo kế hoạch và thời khắc của ta, không quan tâm đến kế hoạch của Chúa và việc định đoạt số mạng của ta. Ta dễ tuyên bố tự do cho bản thân và không cho phép Thiên Chúa tự do phán và điều khiển đời ta theo ý của Người. Thiên Chúa đã tuyên bố một sứ điệp khẩn cấp. Người muốn nó được lắng nghe và ta cần nghe. Thiên Chúa có quyền tuyên bố. Liệu chúng ta có quyền không nghe?

NỮ TU FAUSTINA thì đặc biệt và trọn vẹn đối với sứ điệp về lòng thương xót Chúa bởi Thiên Chúa quyết định chọn Chị như dụng cụ riêng của Người. Thiên Chúa đã chọn chiếc kèn trumpet công bố sứ điệp hơn là phán từ đám mây với sấm chớp. Chị là sự lựa chọn của Thiên Chúa, là tiếng kèn của Người. Ta có thể thích chọn cho riêng mình một nhạc cụ và chơi theo cung điệu của mình, diễu hành theo một nhịp riêng, nhưng Thiên Chúa cho thấy rõ Người là nhạc trưởng và phối âm các bè. Nếu ta không biết phối âm, không thích rồi chơi theo âm điệu của riêng mình, ta thành lạc điệu đó. Khôn cho ta nếu không nhận ra việc Chúa đến, vì ta không biết ngày nào, giờ nào. (Mt. 25,13)

Đoạn Tin Mừng còn tiếp tục vang lên trong tâm tư ta: Khi Con Người đến, liệu Người còn tìm thấy đức tin trên mặt đất? (Lc 18,8)

Có phải thể hệ chúng ta đã rất “trưởng thành”, rất trần tục và rất độc lập đến độ không còn cần đến lòng thương xót Chúa đã được loan báo cho mỗi thể hệ?

Lòng thương xót Chúa trên những ai kính sợ Người từ thể hệ này tới thể hệ khác. (Lc 1,5)

Nơi thế hệ hôm nay, Thiên Chúa vừa công bố một lần nữa lời của Người về lòng thương xót theo cách mới và khẩn cấp qua vị “Tông đồ và Thư ký” đặc biệt, NỮ TU FAUSTINA. Bạn có nghe không? Ta có kính sợ Người? Và đang tại thế, liệu ta còn đức tin?

Chương trình kỳ diệu và trọn vẹn của Chúa là tất cả sẽ ca ngợi lòng thương xót của Người. Đó chính là đích đến và mục tiêu của sứ điệp lòng thương xót.

Để Người có thể thương xót tất cả. (Rm 11,32)

Chiều kích ca ngợi lòng thương xót Chúa đi tới tâm điểm và nhận biết mới như thành quả của biên khảo này. Tôi tri ân và ngưỡng mộ không gì hơn chương I thư của Thánh Phaolô gọi tín hữu Êphêsô, đó là lời kêu gọi ca ngợi vinh quang của Chúa: Hầu tất cả có thể ca ngợi ân huệ vinh quang mà Ngài đã ban xuống cho ta trong Con yêu dấu của Ngài. (Ep 1,6)

Nữ Tu Faustina đã viết:

Việc ca ngợi lòng thương xót của Người là trách vụ duy nhất của đời tôi (Diary 1242).

Niềm vui đặc biệt cho tôi là nghiên cứu “sự tương đồng tư tưởng” trong The Diary of Sister Faustina và thông điệp của Đức John Paul II Rich in Mercy theo gợi ý của hồng y Deskur. Khi xem xét kỹ thông điệp làm tĩnh tâm dựa nền trên đó trong nhiều năm, tôi đã ghi nhận được rằng bên cạnh bản văn, theo nghiên cứu cách hệ thống cả hai tài liệu có mối liên hệ sâu xa cả về chủ đề và ý tưởng. Đó là:

Giờ là lúc trở về với lòng thương xót của Người.

Nghiên cứu này dẫn tôi đến một miền đất hoàn toàn mới của cuốn NK: Trái Tim Nhân hậu của Đức Giêsu. Tôi đã khám được kho vàng, một kho tàng giàu có vô tận! Trong khi soạn danh mục hệ thống cho cuốn Diary-NK, tôi được biết nhiều lần Chị Faustina đã viết về những vàng hào quang thương xót đến từ trái tim Đức Giêsu và thắc mắc tại sao trái tim đó sao lại không liên quan đến suốt quá trình học hỏi về sứ điệp. Trong quá khứ, những tác giả như cha

Ignatius Rozycki và cha Athony Mruk, những thành viên hồ sơ án phong thánh của Chị Faustina, đã viết theo ý tách rời việc sùng kính Thánh Tâm với việc tôn kính lòng thương xót Chúa. Mỗi quan tâm của họ có thể phát xuất từ mong muốn có một ngày lễ Lòng Thương Xót Chúa cũng như không thỏa mãn với câu trả lời rằng “Chúng ta thật đã có một lễ long trọng về Thánh Tâm”. Nhưng cho dù với lý do và luận chứng nào đi nữa, tôi không muốn lý giải gì thêm. Trong phạm vi cuốn sách này, tôi quan tâm đến sự tôn sùng của Chị Faustina đối với Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu như Chúa đã mặc khải cho Chị, và như Chị đã thực hành nó. Với hạnh phúc tuyệt vời và ân huệ thiêng liêng, tôi khám phá ra rằng việc tôn sùng Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu bao gồm toàn bộ sứ điệp và liên kết với sứ điệp trong Trái Tim nhân-thần của Đức Giêsu, trong con người rất thật của Người. Tôn sùng Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu, như Người đã dạy và Chị Faustina sống là một thách đố cho tất cả chúng ta để sống hiệp thông mật thiết với Chúa. Trái tim của ta được thanh tẩy và kết hiệp với Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu, sẽ tỏa chiếu lòng thương xót ấy cho mọi người. Tôi biết bài điểm sách của cha Rubard Gilsdorf về cuốn Diary/Nhật ký của Chị Faustina, Divine Mercy in my soul/Lòng thương xót Chúa trong linh hồn tôi được kết thúc bằng lời động viên có tác động rất lớn:

Đối với những ai cầu nguyện cho sự phục hưng Giáo Hội Công Giáo Rôma ở Hoa Kỳ và toàn thế giới, thì không có việc làm nào vĩ đại hơn là quảng bá NK diệu kỳ này (Điểm báo Mục vụ và giảng lễ, Tháng 12, 1988).

KÍNH DÂNG

**CHO VINH QUANG CỦA
TRÁI TIM ĐẦY THƯƠNG XÓT
CỦA ĐỨC GIÊSU**

**ĐỂ MỌI NGƯỜI CÓ THỂ
CA NGỌI ÂN SỦNG VINH QUANG
MÀ CHÚA ĐÃ BAN TẶNG CHO TA
TRONG CON YÊU DẤU CỦA NGÀI**



Chương 1

TẠI SAO AI ĐÓ KHÔNG NÓI CHO CHÚNG TÔI?

Tại sao người ta không cảnh báo chúng tôi?

Đây có thể là lời rên rỉ của nhiều người khi Chúa Giêsu tái lâm trong tỏ hiện vinh quang của Người.

“Tại sao ai đó không nói cho chúng tôi biết sẵn sàng lúc chúng tôi có thời gian?”

Đây có thể là lời phàn nàn của số đông người khi cơn choáng của cái có thật đập vào ta.

Nhưng Chúa lại không cảnh báo ta và bảo ta phải sẵn sàng lúc Người ở với ta lần đầu thuở Người đến. Hầu như việc cảnh báo mất đi sức khẩn cấp của nó khi hai mươi thế kỷ trôi qua. Chúng ta không còn đợi và cầu nguyện, sẵn sàng chào đón tân lang trở lại, bởi sự ngu dại và quên sót nữa.

Sự kiện tái lâm của Chúa là niềm tin. Nó có trong Kinh Thánh; ta tuyên xưng trong kinh Tin Kính. Ta cầu nguyện điều đó trong lời nguyện của Chúa và diễn tả mong ước việc trở lại ấy trong mỗi thánh lễ. Như thế việc Người tái lâm quả là sự thật. Việc Người trở lại là việc của Cha trên trời. Ngài biết và có thể mạc khải kế hoạch cho ai Ngài muốn, và khi Ngài muốn, để sửa soạn cho việc trở lại vinh quang của Chúa Giêsu Kitô.

Trong thời đại của ta, Chúa đã nói qua các ngôn sứ của Ngài để cảnh báo ta, để cổ vũ ta sẵn sàng cho buổi tái lâm của Ngài sắp tới gần. Ngài đã nói qua Mẹ Rất Thánh, qua một số cuộc hiện ra và những lời thần ngôn tại Lộ Đức, Fatima, Mễ Du và Cha Stefano Gobbi.

Một cách rất đặc biệt, Ngài cũng nói với NỮ TU FAUSTINA Kowalska về tình yêu đầy thương xót tuyệt vời đang

tuôn ra để sửa soạn cho ngày tái lâm. Đây là thời gian của lòng thương xót, đây là ngày của lòng thương xót trước khi Ngài đến để phán xét. Giờ là lúc trở lại với lòng thương xót để bỏ con đường tội lỗi và tin vào Ngài và cũng biết thương xót.

Tại sao không có ai cảnh báo chúng ta? Thật ra, có người đã cảnh báo chúng ta rồi! Thực tế, ngay giây phút này có người đang cảnh báo ta. Hãy để chính những lời này trước mặt làm cảnh báo rằng Chúa sắp đến ngay bên, và đây là ngày của lòng thương xót sửa soạn cho cuộc tái lâm của Người! Lúc này đừng trách cứ ai vì đã không nói cho bạn cần phải trở về với lòng thương xót, trong khi đây chính là thời gian của lòng thương xót.

Hôm nay, hãy nhớ lấy ngày này cùng lời cảnh báo: “Người đến ngay bên rồi!”

Sứ điệp và cảnh báo Chúa ban cho ta qua NỮ TU FAUSTINA công bố: tình yêu thương xót của Chúa thật tuyệt vời đến nỗi không có tội nhân nào, dù đáng thương thế nào, cần phải sợ khi đến với lòng thương xót của Người. Nỗi khốn khổ của ta không gọi lên chút phần nộ nào nơi Chúa, mà chỉ có lòng thương dịu dàng của Người. Tội nhân càng nặng nề, điều kiện con người càng khốn khổ. Nói gọn, quyền lợi họ có được lòng thương xót càng lớn, càng phải đến với lòng thương xót. (NK, xem 723)

Tại sao ta không nghe? Tại sao ta không tin? Và tại sao ta đã không làm theo lời của lòng thương xót Chúa?

Bởi rất ít người nghe theo và tin vào những lời của các ngôn sứ Chúa. Thiên Chúa đã nói và còn tiếp tục nói nhưng ta điếc với những mạc khải cho thời khắc của mình, và lòng ta bị khô lại. Ta đã từ chối, giải thích cho qua hoặc đơn giản là quên ngay lời Chúa đã được ghi lại trong Kinh Thánh vì lợi ích của ta về cuộc tái lâm của Người. Và nay, khi Người nói lại cho ta lần nữa chính “Sự thật và thách đố của Tin Mừng” (Gioan Phaolô II, Fatima, 13/5/1982), thì lòng của ta khô cứng và trí khôn ta khép lại trước ánh sáng hiện tại của chân lý.

Quả vậy, Thiên Chúa không làm điều gì mà không mạc khải kế hoạch của mình cho các ngôn sứ là các tôi tớ của Ngài.

Sự tử gầm rú – người sẽ không phải sợ hãi!

Thiên Chúa phán bảo – người sẽ không phải nói tiên tri!
(Am 3,7-8)

Thiên Chúa thật sự đã nói qua các ngôn sứ của Ngài. Tại sao ta không nghe? Có nhiều lý do. Thứ nhất, ta tin vào giáo huấn của Giáo Hội nơi công đồng Vaticanô II, và nếu thế “hiện tại ta không đợi một tân mạc khải công nào nữa trước sự tỏ lộ vinh quang của Chúa chúng ta, Đức Giêsu Kitô”. (Vat II, Dei Verbum -4)

Tuy nhiên, sứ điệp về lòng thương xót này là sự sửa soạn tức thời cho việc tỏ hiện vinh quang của Người, thế nên ta có thể trông mong chút “tân mạc khải công nữa”. Đây là thời gian cho cuộc “Giáng lâm mới” lần II như Gioan Phaolô II đã từng diễn tả nhiều lần và rõ ràng trong Tác phẩm bộ ba của thông điệp (Redeemer of Man, Rich in Mercy, Lord and Giver of Life) và rất đầy đủ trong Mẹ Đấng Cứu Chuộc. Ngài công bố thời gian này trước thiên niên kỷ năm 2001 như thời gian đặc biệt của ân sủng. Ngài có cảm quan huyền nhiệm về thời khắc đặc biệt này. Ngài khích lệ ta sửa soạn ngay bây giờ.

Tôi nghĩ thiên niên kỷ này theo cách của riêng mình, trong ánh sáng của lời thánh Phêrô:

Một ngày như ngàn năm và ngàn năm như một ngày
(2Pr 3,8).

Khi ta khởi sự ngàn năm thứ ba của lần đến thứ nhất của Đức Kitô, ta cũng bước vào “Ngày thứ ba”, ngày phục sinh, ngày của việc ngự đến vinh quang. Giờ là lúc sửa soạn tức thời cho việc tỏ lộ quang vinh, vì thế ta trông mong có vài lời tiên tri của Chúa để cảnh báo và sửa soạn cho ta chào đón Người trong buổi tái lâm.

Một số người khó chấp nhận cái được gọi là “mạc khải tư”, bắt kể nguồn gốc của nó từ đâu đến. Theo tự do, họ thấy rằng mạc khải công đã được ghi trong Kinh Thánh là đủ, đủ cho việc cứu rỗi

rồi. Điều ấy đúng nhưng lại thiên cận, bởi Thiên Chúa cũng tự do. Ngài không bị ràng buộc để nói cho con cái theo cách và lúc Ngài muốn. Và Thiên Chúa đã nói và còn tiếp tục nói cho ta vì Ngài có điều muốn nói! Trong tự do của mình, ta không được khóa tự do của Chúa. Thiên Chúa thông dong và yêu thương kêu gọi ta, cổ vũ và cảnh giác ta ngay bây giờ hãy đến với lòng thương xót của Người, trong khi ta còn thời gian. Có những người cảm thấy khó khăn đối với hiện tượng hiện ra, thị kiến và những lời thần ngôn. Song, mặc khải công của ta được ghi trong Kinh Thánh chỉ miêu tả những biến cố như: các thiên thần hiện ra báo tin cho Đức Maria, Giuse, cho các mục đồng, cho Đức Giêsu nơi hoang mạc, trong vườn, và cho người phụ nữ tại ngôi mộ trống. Những thị kiến của Đức Giêsu nơi núi Tabor và Satan bị hạ bệ, về Phêrô và Joffa, Phaolô trên đường đi Damas là một phần của mặc khải công của riêng ta. Còn những lời thần ngôn với Đức Maria, Giuse lúc truyền tin, những lời của Chúa Cha về Đức Giêsu khi thanh tẩy và biến hình, cũng đều được ghi lại trong Tin Mừng. Thiên Chúa chọn dùng cùng những phương tiện này để nói với con cái của Ngài vào thời gian cần thiết.

Thiên Chúa đã nói cùng một lời khích lệ và cảnh báo ta vào thời của ta qua người tôi tớ của Ngài là NỮ TU FAUSTINA:

Con sẽ sửa soạn thế giới cho lần đến của Ta vào ngày tận thế (NK 429).

Và cùng lời tương tự qua Mẹ Rất Thánh:

Ta ban Đấng Cứu Độ cho trần gian; còn con, con phải nói cho thế giới về lòng thương xót vĩ đại của Người và chuẩn bị lần tái lâm thứ hai của Người (NK 635).

Sứ điệp của Chúa cho NỮ TU FAUSTINA là sứ điệp về lòng thương xót vĩ đại cho toàn thể nhân loại. Có sự khẩn cấp lớn lao cho sứ điệp này bởi vì Thiên Chúa không muốn ai bị loại bỏ vào ngày xét xử đến:

Hãy ghi lại những lời này, con gái của Ta, hãy nói cho thế giới về lòng thương xót của Ta; hãy để loài người nhận ra lòng thương xót ấy vô hạn. Đó là dấu chỉ cho ngày tận thế; sau ngày đó sẽ tới ngày xét xử. Trong khi còn thời gian, hãy để con người biết nương nhờ vào nguồn sống lòng thương xót của Ta; hãy để họ hưởng được lợi ích từ Máu và Nước vọt ra cho họ (NK 848).

Ngày xét xử sắp tới gần bên ta và như thế lời cảnh yêu thương chúng ta hiện nay:

Này thư ký lòng thương xót của Ta, hãy viết, hãy nói cho các linh hồn về lòng thương xót tuyệt vời của Ta, vì ngày dễ sợ, ngày của sự công bằng đã gần (NK 965).

“Tại sao vậy, NỮ TU FAUSTINA?”

Trả lời cho câu hỏi của ta:

“Tại sao người ta không cảnh báo chúng tôi?”

Thiên Chúa đã gọi NỮ TU FAUSTINA như vị tông đồ của Ngài cùng với sứ điệp lòng thương xót (NK 1142):

Hãy đến với lòng thương xót vô hạn của Ta. Hãy tin cậy Ta và hãy biết thương xót. Và vì thế hãy ca khen lòng thương xót của Ta.

Chúng ta đang được cảnh báo. Giờ này cần lắng nghe, tin cậy và hãy hành động. Hiện giờ đang là thời gian của lòng thương xót:

Nhân loại sẽ chẳng có bình an cho tới khi quay về tin cậy vào lòng thương xót của Ta (NK 300).

Chương 2

NỮ TU FAUSTINA CÓ CÁI GÌ MỚI ?

“**H**iện nay ta không còn phải đợi chờ mặc khải công mới trước cuộc tỏ hiện vinh quang của Chúa Giêsu Kitô nữa ” (Dei Verbum 4, Vaticano II).

Trọng tâm loan báo của mặc khải cho NỮ TU FAUSTINA là sứ điệp lòng thương xót được ban làm một cuộc sửa soạn tức thời cho việc trở lại của Chúa Giêsu. Vì thế, ta có thể trông mong một số trọng tâm nào đó mới và cấp bách về “Chân lý và thách đố Tin Mừng” của “Mùa Vọng mới ”vào lúc này (Gioan Phaolô II, 13/5/1982).

Sứ điệp vào lần đến thứ I của Chúa là chính Đức Giêsu Kitô. Người là sứ điệp, là Chúa và Đấng Cứu Thế, Con Thiên Chúa hằng sống và Con Đức Maria bởi Chúa Thánh Linh. Theo ngôn từ của Công Đồng Vaticanô II:

Thiên Chúa ở với ta để giải thoát ta khỏi bóng tối tội lỗi và sự chết, và để nuôi ta tới cuộc sống vĩnh cửu (Dei Verbum 4).

Sứ điệp qua NỮ TU FAUSTINA là: Thiên Chúa tự thân là lòng thương xót, Ngài muốn tất cả mọi người hãy tới với lòng thương xót của Ngài ngay hôm nay khi còn thời gian. Sau thời gian xót thương này, Ngài sẽ đến để xét xử. Đó là “Chân lý và thách đố của Tin Mừng ”(x.NK 848, 965).

Cái mới trong sứ điệp không phải là nội dung nhưng là đích điểm về “Chân lý và thách đố của Tin Mừng ”. Cái đích điểm thì khẩn cấp. Ngay hôm nay. Mạnh mẽ và duy nhất. Đó là lời giáo huấn và thách đố cho “những người trông đợi Ngài ”(Hr 9,28).

Trong những sứ điệp này, có cái đích điểm khẩn cấp NGAY BÂY GIỜ. Giờ đây là thời khắc của thương xót ; giờ đây là thời

gian cứu độ trước khi Ngài đến xét xử. NỮ TU FAUSTINA đã ghi lại những lời khẩn cấp của Chúa :

Trong lúc còn thời gian, hãy để nhân loại cậy nhờ vào nguồn xót thương của Ta (NK 848).

Ngày khủng khiếp, ngày thẩm phán của Ta tới gần rồi (NK 965).

Trước ngày thẩm phán Ta đang gọi tới một ngày thương xót (NK 1588).

Nay là thời gian tin cậy vào Chúa, hối lỗi quay về với lòng thương xót, chìm ngập trong thương xót. Nay cũng là thời gian cầu xin lòng thương xót cho ta và cho toàn thể giới. Nay là thời gian để thương xót như Ngài là lòng thương xót, thương xót trong lời nói, trong cầu nguyện và hành động. Nay là thời gian để ca khen lòng thương xót của Ngài.

Đích điểm khẩn cấp là NGAY BÂY GIỜ !

Có sự khẩn cấp mạnh mẽ về việc thánh. Đó là sự kết hiệp chặt chẽ với Chúa. NỮ TU FAUSTINA ghi lại cho ta những nhu cầu căn bản của đời sống thiêng liêng mạnh mẽ: vâng theo ý Chúa và ý bề trên, lấy khiêm tốn làm nền móng, thường xuyên thanh tẩy nơi tòa cáo giải, tôn thờ Thánh Thể, cam khổ vì phần rỗi tha nhân, tận hiến cuộc sống cho Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa. NK của Chị là giáo huấn lạ lùng về bản chất và việc thực hành đời sống thân mật với Thiên Chúa. Đó chính là tiếng gọi mạnh mẽ đến sự thánh thiện, đến tư duy và sự lan tỏa lòng thương xót của Chúa (NK 1074, 1695).

Có cái đích điểm về nguồn mạch được khơi từ lòng thương xót của Chúa : lễ thương xót của Chúa có thể giống như một ngày lễ cứu chuộc mới, quét đi tội lỗi quá khứ và hình phạt đáng phải chịu vì tội của ta (NK 699), một hình ảnh mới của Đấng Cứu Thế đầy xót thương có thể là một nguồn mạch khơi nguồn lòng thương xót

của Chúa, đồng thời nhắc nhở ta hãy tin tưởng vào Ngài, một lời cầu nguyện mới cho lòng thương xót kêu cầu sự thương khó của Người trong hiến lễ Thánh Thể chuộc lại tội lỗi nhân trần, và thời khắc mỗi ngày để ta chính mình chìm ngập trong lòng thương xót của Chúa, thời điểm 3 giờ cái chết trên thập giá của Chúa. Đích điểm của những nguồn mạch mới này thì khẩn cấp và mạnh mẽ, được xây nên rõ ràng trên mạc khải của Đức Giêsu Kitô nơi Kinh Thánh. Những nguồn mạch ấy được diễn tả về một nguồn mạch là tin cậy triệt để vào Đức Giêsu Kitô.

Có một đích điểm duy nhất nơi lòng thương của Thiên Chúa. Đó là điểm hội tụ về lòng thương xót Chúa hơn là về ta. Một khi nhận được lòng thương xót Chúa nhờ trông cậy, thì lòng thương xót ấy phản chiếu, lan tỏa và đổ tràn chính lòng thương xót của Ngài. Chỉ nhờ và trong lòng thương xót kia ta có thể sống được lệnh truyền của Đức Giêsu:

Hãy có lòng thương xót, như Cha các con là Đấng có lòng thương xót (Lc 6,36).

Chỉ trong lòng thương xót của Chúa, ta mới tìm thấy niềm bình an nơi kiếp nhân sinh. Lời của Chúa cho NỮ TU FAUSTINA đặt vào đích điểm duy nhất của lòng thương xót:

Nhân loại sẽ không tìm được bình an cho tới khi nó quay về cùng với niềm tin cậy vào lòng thương xót của Ta (NK 300).

Vậy giờ đây, ta đã nhận được một đích điểm mới thật khẩn cấp, mạnh mẽ và duy nhất, như chúng ta đợi sự tỏ lộ vinh quang của Chúa chúng ta, Đức Giêsu Kitô. Khi được sửa soạn và sẵn sàng tin cậy vào lòng thương xót Chúa, giờ đây ta thật mong đợi cuộc tái lâm của Người (x. Hr 9,28).

Chương 3

THƯƠNG XÓT, THƯƠNG XÓT, THƯƠNG XÓT !

Chúng ta thật sự cần đến lòng thương xót trong thân phận làm người.

Thương xót, thương xót, thương xót! là tiếng kêu vang lên từ trái tim ta khi nhìn vào thế giới chung quanh: xung đột, bạo lực, tham vọng quyền lực, tai họa, thiên tai và còn nữa... Kiếp làm người chạm đến cuộc sống và gia đình của ta có: phản bội, phân ly, mất niềm tin, bệnh tật, lo lắng...

Thiên Chúa nhìn và biết rõ phận người chúng ta. Bằng nhiều cách, Ngài đã phác họa thân phận nhân loại cho NỮ TU FAUSTINA biết (NK 445). Đứng đầu trong danh sách liệt kê ta thấy : chúng tôi là tội nhân, đầy tội lỗi, và cần đến lòng thương xót (NK 50,186, 687, 699, 723, 1059, 1146, 1160). Chúng tôi khốn khổ (NK 723,1273), bị lạc, bị chia cắt bởi vực thẳm (NK 512, 1576), đau đớn và cần đến ơn cứu rỗi (NK 1182, 1777). Thiên Chúa còn nói thêm: thời gian trước ngày công thẳng, chúng tôi còn gian nan, ngờ vực, thờ ơ, nản lòng vì thiếu bình an (NK 300, 699). Cuối bảng liệt kê là việc chúng tôi bị tấn công bởi kẻ thù, Satan và bè lũ của nó (NK 378,723, 1516,1540).

Lời Chúa cho NỮ TU FAUSTINA trong thị kiến cuộc khổ nạn được áp dụng cho ta: “Hãy chú ý và nhìn xem nhân loại trong điều kiện của họ”(NK 445).

Ta thật sự cần lòng thương xót của Thiên Chúa mang đến cho ta ơn cứu rỗi của Ngài. Không có ơn cứu rỗi nào khác cho con người hơn lòng thương xót của Chúa Giêsu Kitô.

Lòng thương xót của Thiên Chúa luôn có sẵn cho tất cả những ai muốn đến với Ngài. Lòng thương xót ấy không giới hạn

khi ta lấy đầy phần của mình. Phần của ta chính là lãnh nhận ân huệ lòng thương xót Ngài ban tặng. Đó thuần túy là quà tặng nhưng phải nhận, phải làm thay đổi bên trong ta ngõ hầu có thể đi theo lòng thương xót ấy đến với Ngài trong lời ca ngợi, tạ ơn, và đến với tha nhân, bằng lời, bằng cầu nguyện và bằng việc làm của ta : “Hãy có lòng thương xót như Cha là Đấng có lòng thương xót”(Lc 6,36).

Cách duy nhất nhân loại tìm được ơn cứu rỗi và niềm bình an trong thân phận làm người chính là quay về tin cậy vào lòng thương xót của Thiên Chúa (x. NK 300, 699). Không có sự cứu rỗi nào khác, sẽ không có và không thể nào có sự cứu rỗi khác. Lòng thương xót là sự cứu rỗi của ta.

Sự thương xót này thật tuyệt vời đến nỗi không có phận người nào, trên bình diện cá nhân hoặc toàn cầu lại không được cứu độ bởi lòng thương xót. Đó là kế hoạch và khát vọng của Thiên Chúa “thương xót tất cả”(Rm 11,32). Lòng thương xót của Ngài thì lớn hơn mọi cái ác, lớn hơn mọi tội lỗi và lớn hơn cả chính sự chết (x. *Gioan Phaolô II, Dives in Misericordia*, 15).

Chúa đầy lòng thương xót mong muốn rằng ta lãnh nhận lòng thương xót, dùng nó rồi cho đi! Ngài không bắt buộc ta lãnh nhận. Bởi tôn trọng ý chí tự do của ta, Ngài hỏi hoặc yêu cầu ta lãnh nhận lòng thương xót của Ngài mà thôi. Các bản văn Thánh Kinh minh họa thật tuyệt vời về điều này là sứ điệp của Hội Thánh tại Laodicea: “Này, Ta đứng bên cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa ra, Ta sẽ vào với người ấy; Ta sẽ ăn tối với người ấy, và người ấy với Ta. Người nào thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngai của Ta” (Kh 3,20-21). Đức Giêsu đứng bên cửa trái tim ta và gõ! Người đang đợi ta mở cửa cho Người. Người đang đợi. Khiêm hạ quá!

Trong thân phận ta, ta mắc nợ Thiên Chúa quá lớn (Nhật Ky 1226,1316). Món nợ của một nước chỉ là đồng xu nhỏ nếu so món nợ của ta đối với Ngài. Vượt trên lòng thương xót, Ngài đã tạo nên ta và tiếp tục đỡ nâng rồi còn hơn thế nữa, Ngài đã cứu chuộc ta

bằng biển xót thương khi ta vẫn còn là tội nhân (x. Rm 5.8). Cái gì đã làm món nợ của ta tăng lên đột ngột chính là ta đã không lãnh nhận lòng thương xót của Ngài với niềm tin cậy. Ta tiếp tục vô cảm (NK 341), thờ ơ (NK 1228), và tiếp tục tội lỗi, sống như không có Thiên Chúa.

Tuy nhiên, Thiên Chúa đầy lòng thương xót vẫn sẵn sàng, mong muốn và có thể làm ta tràn ngập xót thương nếu ta mở trái tim ra cho Ngài. Chúa đã phán với NỮ TU FAUSTINA :

Ta đã khát khao cứu độ các linh hồn biết bao ! Ta muốn tuôn đổ sự sống Thiên Chúa vào linh hồn con người và thánh hóa chúng, nếu như chúng muốn nhận ơn huệ của Ta. Tội nhân tệ nhất có thể giành được sự thánh hóa lớn lao, nếu như họ biết tin cậy vào lòng thương xót Ta... (NK 1784).

“Nếu như... chỉ, nếu như người ta chỉ muốn, nếu như người ta tin cậy, nếu như người ta chấp nhận, nếu như người ta chịu để cho tình yêu thương xót của Ngài chi phối và mở cửa lòng cho Ngài, và nếu như người ta đã biết được ân huệ của Thiên Chúa (x. Ga 4,10). “Nếu như” chính là điểm gặp gỡ giữa Thiên Chúa và con người-nếu như con người có thể dùng tự do để đáp trả cũng như cộng tác cách tự do với Ý Chúa chứ không phải ý riêng mình.

Con người trong phận người của mình đáng được đối xử công bình của Chúa, còn Thiên Chúa trong thiên tính lại muốn tuôn ra lòng thương xót của Ngài. Một linh mục bạn của tôi đã diễn tả sự khác biệt giữa công bằng và lòng thương xót trong mối quan hệ của tình yêu Thiên Chúa dành cho ta như sau: Công bằng là tình yêu Thiên Chúa tuôn đổ trên ta vì những gì ta đáng được. Lòng thương xót là tình yêu Thiên Chúa tuôn đổ trên ta cho những gì ta không đáng được!

Trong thân phận con người, ta không có gì xứng đáng ngoài “tình yêu cứng cỏi”, sự công bằng của Thiên Chúa. Tuy nhiên, kế hoạch và khát khao của Thiên Chúa là tuôn đổ tình yêu của Ngài

trên ta vì ta không có cách nào nên xứng đáng, không có cách nào tìm kiếm được. Đó chính là lòng thương xót của Thiên Chúa!

Đó cũng là điều tại sao trong thân phận làm người, ta kêu lên: “Thương xót, thương xót, thương xót, lạy Đức Giêsu, hãy thương xót chúng tôi và toàn thể thế giới” (x. NK 475, 476).



Chương 4

TẠI SAO

NỮ TU FAUSTINA LẠI ĐẶC BIỆT NHƯ THẾ?

Bởi vì Thiên Chúa đã chọn Chị !

Câu trả lời giản đơn nhưng cũng là câu trả lời đúng và thật. Cuốn sách này cố gắng trả lời câu hỏi về điều gì khiến NỮ TU FAUSTINA đặc biệt như thế.

Có nhiều nét đặc trưng đặc biệt nơi cuộc sống và sứ mạng của NỮ TU FAUSTINA làm Chị đặc biệt. Tất cả những nét đó đều được đặt nền trên việc Thiên Chúa đã quyết định chọn Chị (NK 400,417,1605,1700) như một dụng cụ đặc biệt bày tỏ tình yêu thương xót của Chúa trong việc sửa soạn cho cuộc tái lâm của Ngài.

Tất cả bắt đầu từ việc Thiên Chúa chọn lựa Chị.

Ta hãy nhìn vào những nét đặc biệt khác nhau này được nổi bật trong sổ NK của Chị để đánh giá và hy vọng sẽ hành động trọn vẹn hơn vào việc đáp trả sứ điệp về lòng thương xót.

Đặc biệt bởi vì Thiên Chúa đã gọi Chị bằng những danh hiệu đặc biệt

Chúa đã gọi NỮ TU FAUSTINA bằng một số danh hiệu đặc biệt theo vai trò của Chị trong sứ điệp về lòng thương xót. Ngài gọi **Chị là chứng nhân của lòng thương xót** (NK 164, 400, 417,688, 699,848,1074) qua cuộc đời của Chị, là tông đồ của lòng thương xót đi loan báo lòng thương xót cho mọi người (NK 1142, 1588), là thư ký của lòng thương xót bằng việc viết ra những gì Ngài nói về lòng thương xót vì tha nhân (NK 965,1273,1275,1605,1784). Ngài cũng muốn Chị làm dụng cụ của Ngài (NK 645), người cấp phát (NK 31,580), người trung gian và chuyển cầu lòng thương xót (NK

438,441, 599). Ngài đặt phía đầu danh sách các danh hiệu đặc biệt để gọi Chị là Thánh (NK 1571, 1650).

Đặc biệt bởi vì Thiên Chúa đã gọi Chị đến hiệp thông với Ngài

Thiên Chúa đã gọi NỮ TU FAUSTINA tới sự kết hiệp nên một với Ngài (NK 512, 587, 603, 707, 718, 969, 1109, 1546, 1576, 1693), là nơi cư ngụ của Ngài, là sự vui thích của Ngài, như tân nương và như sự phản chiếu sống động của Ngài (NK 1446). Trong sự kết hợp nên một này, Chị được ban thưởng làm con gái đặc biệt của Đức Maria (NK 1414) là sự thanh khiết (NK 40).

Mục đích của sự kết hiệp nên một và đặc biệt này với Chúa là làm cho Chị trở nên nhà truyền giáo thích hợp cho sứ mạng lòng thương xót của Chúa.

Đặc biệt bởi vì sứ mạng được Thiên Chúa trao ban

Thiên Chúa đã ban cho NỮ TU FAUSTINA sứ mạng đặc biệt để sửa soạn cho cuộc tái lâm của Ngài (NK 429,635[được Đức Maria phán], 1732). Chị thực hiện sứ mạng này bằng việc loan báo lòng thương xót của Chúa cho tất cả (NK 50, 300, 301,378, 379, 570, 655, 848, 1074, 1142,1190, 1396,1448, 1516, 1666, 1728), đặc biệt cho tội nhân và nói cho các linh mục cũng loan báo lòng thương xót ấy (NK 50,177, 570, 687, 1521). Chị được ủy thác viết về lòng thương xót cho tha nhân (NK 83,570, 675, 848, 895, 1074, 1142, 1160, 1182, 1273, 1317, 1448,1540, 1541, 1567, 1665, 1667, 1728, 1739, 1784). Chị phải truyền bá việc sùng kính lòng thương xót Chúa (NK 998, 1074, 1075, 1540, 1667). Chị phải cho người ta nhận biết khao khát của Chúa về ngày lễ kính lòng thương xót Chúa, về hình ảnh của Đấng Cứu Thế đầy lòng thương xót, về chuỗi hạt lòng thương xót của Chúa, về kỷ niệm giờ thứ ba, và tất cả những cái là mạch khơi từ lòng thương xót của Ngài.

Một cách đặc biệt, Chị được ủy thác để thu phục các linh hồn cộng tác với lòng thương xót của Chúa (NK 1690). Chị sẽ thu

phục các linh hồn bằng lời cầu nguyện của Chị, đánh động lòng thương xót của Ngài (NK 570, 1146, 1155, 1160, 1182, 1521, 1572, 1578, 1690), nài xin đặc biệt cho tội nhân, lần chuỗi không ngừng về lòng thương xót Chúa. Chị sẽ thu phục các linh hồn bằng hy sinh chịu đựng của mình như lễ vật tình yêu cho tha nhân cùng với Đức Kitô (NK 151, 310, 348, 675), chỉ khi có sự đồng ý của Chị (NK 135, 136, 308, 1264). Chị cũng sẽ lôi kéo các linh hồn qua việc động viên tha nhân tin cậy vào lòng thương xót của Chúa (NK 1182, 1452, 1540, 1690).

Để thể hiện sứ mạng về lòng thương xót, Chị được ban cho sự hiểu biết sâu xa về lòng thương xót của Chúa (NK 180, 438, 835, 873, 1456, 1506, 1572), sự chia sẻ lòng thương xót của Ngài ngõ hầu luôn luôn có lòng thương xót như Chúa (NK 1695, 1777), và mạnh mẽ trong cuộc chiến thiêng liêng (NK 145, 1760).

Chúa còn ủy thác cho NỮ TU FAUSTINA phân phát lòng thương xót của Ngài trong cuộc sống (NK 31, 438, 580, 1695), suy niệm về lòng thương xót của Ngài (NK 438, 1777). Và vì lợi ích của Chị, Đức Giêsu đã ban xuống nhiều ân huệ, chúc phúc cho trái đất và ngăn lại bàn tay công thẳng (NK 198, 431, 1722).

Sứ mạng đặc biệt của lòng thương xót sẽ còn tiếp tục trên trời (NK 281, 483, 1209).

Tuy nhiên vẫn còn những điều đặc biệt về NỮ TU FAUSTINA nữa.

Đặc biệt vì cuộc sống của Chị

NỮ TU FAUSTINA sống khiêm nhường và vâng lời. Ý Chúa được nhận biết qua các giám đốc và bề trên tinh thần là ý duy nhất của Chị. Đời sống của Chị là sự tin cậy vào lòng thương xót của Thiên Chúa, một đời sống tận hiến cho Thánh Thể như tên đầy đủ của Chị cho biết: NỮ TU FAUSTINA Thánh Thể, và một cuộc được tận hiến cho Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa, như một người con gái đặc biệt của Ngài.

Toàn bộ đời sống và sứ mạng của Chị là sự tôn vinh lòng thương xót của Thiên Chúa.

Đời sống của Chị đặc biệt bởi vì Chị đã thực thi trọn vẹn mỗi phúc của lòng thương xót: “Phúc cho ai có lòng thương xót vì họ sẽ nhận được xót thương” (Mt 5,7), lệnh truyền “Hãy có lòng thương xót như Cha là Đấng thương xót” (Lc 6,36), giáo huấn “Hãy học cùng Ta vì Ta hiền lành và khiêm nhường trong lòng” (Mt 11,29), và lời cầu nguyện của Đức Giêsu trong vườn “Đừng theo ý Con nhưng là ý của Cha được nên trọn” (Lc 22,42). Dựa vào những đề tài trên, có nhiều điều được triển khai trong những chương tiếp theo đây.

NỮ TU FAUSTINA quả thật đặc biệt! Thiên Chúa đã chọn Chị làm khí cụ đặc biệt để mạc khải lòng thương xót của Ngài cho thế giới lúc này, khi còn thời gian cho lòng thương xót, còn là thời gian sửa soạn cho cuộc tái lâm của Ngài.



Chương 5

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐI VÀO QUỸ ĐẠO CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT, QUỸ ĐẠO CỦA SỰ SỐNG?

Lòng thương xót là quỹ đạo của sự sống. Sự tuôn chảy lòng thương xót của Thiên Chúa khi nó được nhận lãnh và được ban trọn vẹn là sự tuần hoàn của sự sống. Nó phản chiếu sự tuần hoàn của tình yêu bên trong đời sống của Chúa Ba Ngôi. Cha trao ban trọn vẹn mình cho Con và Con lãnh nhận và trao trọn vẹn ân ban lại cho Thánh Linh. Đức Giáo Hoàng Phaolô VI diễn tả quỹ đạo này như “Bí mật cuộc sống của Ba Ngôi Thiên Chúa: Cha được coi như Ngôi tự ban mình cho Con mà không giữ lại, không ngại nghỉ bồng lên lòng rộng mở hân hoan, và Con ở đây được coi như Đấng tự trao ban cùng một cách cho Cha trong sự bồng lên niềm tri ân hân hoan trong Thánh Linh. Tất cả những ai tin vào Đức Giêsu Kitô đều được gọi đến chia sẻ niềm vui này” (Gaudete in Domino, 1975).

Tất cả chúng ta được mời gọi chia sẻ niềm vui này, quỹ đạo này của lòng thương xót và tình yêu. Đó là sự sống vĩnh cửu, là ý Chúa và kế hoạch của Chúa để ta được chia sẻ với niềm vui và sự sống (x. Ga 17,13). “Ta đến để chúng được sống và sống dồi dào” (Ga 10,10).

Làm thế nào chúng ta vào được quỹ đạo của lòng thương xót và sự sống ? Bằng việc nhận lãnh trọn vẹn, ban tặng trọn vẹn lòng thương xót của Thiên Chúa, hoặc ngược lại bằng việc trao ban tất cả và nhận lại cũng như vậy. “Phúc cho những ai có lòng thương xót vì họ sẽ nhận được lòng xót thương” (Mt 5,7). Đó là cái quỹ đạo tuyệt vời, chúng ta có thể đi vào ở bất cứ điểm nào trong vô số cách. Có vô số cửa mở ra cho ta đi vào, khi ta đáp lại sự tuôn đổ từ khởi đầu và còn tiếp tục về tình yêu thương xót của Thiên Chúa.

Số cửa mà ta có thể vào được mô tả trong NK của NỮ TU FAUSTINA theo lời của Đức Giêsu. Dù là lời nào cũng đem ta vào quỹ đạo rực rỡ và lộng lẫy của lòng thương xót và sự sống. Ở đầu bảng liệt kê là TIN CÂY (NK 300, 420, 570, 687, 723, 742, 1059, 1182, 1273, 1452, 1488, 1520, 1541, 1578, 1602, 1777, 1784). Tin cây vào Chúa Trời là hành động đầu tiên của lòng thương xót. Nhờ tin cây, ta nhận lãnh lòng thương xót và để nó biến đổi ta. Tin cây là niềm tin quyết liệt vào Thiên Chúa là Chúa Trời của mọi người và là Đấng Cứu Thế của Chúa. Đó là hy vọng hân hoan vào những gì Ngài đã sửa soạn cho ta và đó cũng là một tình yêu bền vững và chắc chắn đối với Thiên Chúa và tha nhân. Nhờ tin cây, ta đi vào quỹ đạo của lòng thương xót và sự sống vậy.

Để đi vào quỹ đạo của lòng thương xót và sự sống, ta có thể học đòi sứ điệp đặc biệt của NỮ TU FAUSTINA. Khi ta thực hiện sự ủy nhiệm đối với Chị, ta cũng đồng thời trở thành chứng nhân và tông đồ của lòng thương xót Chúa. Mỗi sự ủy thác mà ta tiến hành sẽ mở ra một cánh cửa vào quỹ đạo của lòng thương xót (Xin tham khảo những tham chiếu NK tại chương “Tại sao NỮ TU FAUSTINA đặc biệt như thế?”).

Như NỮ TU FAUSTINA, ta cũng có thể công bố lòng thương xót vô hạn của Thiên Chúa, kêu gọi mọi người đến với lòng thương xót của Ngài, khích lệ tất cả, đặc biệt các tội nhân hãy tin cây vào lòng thương xót ấy. Ta cũng có thể cầu nguyện và khẩn xin lòng thương xót và chìm ngập trong đó. Ta có thể làm một tông đồ, một nhân chứng của lòng thương xót vĩ đại bằng chính cuộc sống của ta. Tiếp đến hãy có lòng thương xót đối với tha nhân như Thiên Chúa có, chiếu tỏa và phản ánh lòng thương ấy. Ta có thể tự thân tới với Đức Kitô trong việc rước lễ. Khi hiệp thông với Chúa, ta có thể dâng những khổ đau của ta làm hy lễ tình yêu cho tha nhân. Ta cũng có thể nên sạch nơi “Tòa thương xót”, bí tích Hòa Giải. Khi ta đón nhận ân huệ và lòng thương xót Chúa rồi sử dụng, ta có thể lớn

lên trong việc hiệp thông đặc biệt với Chúa, trải nghiệm được sự hiểu biết về Ngài sâu xa hơn bao giờ hết.

Như NỮ TU FAUSTINA, ta cũng có thể quảng bá việc tôn kính lòng thương xót Chúa nhờ nguồn mạch tin cậy và cầu nguyện như Chúa đã tỏ lộ cho Chị. Ta có thể cử hành lễ về lòng thương xót, tôn kính hình ảnh Đấng Cứu Thế đầy lòng xót thương, lần chuỗi và ghi nhớ cái chết của Chúa lúc 3 giờ.

Vẫn còn một cửa chính khác để đi vào quỹ đạo của lòng thương xót và sự sống. Nó được dát ngọc và quý giá. Đó là cánh cửa liên kết ta với Mẹ Rất Thánh, với các thiên thần và các thánh nơi ngai Thiên Chúa.

Cánh cửa tôn vinh lòng thương xót của Ngài !

Mỗi cửa khác mà ta mô tả đều có một mục đích ca ngợi Thiên Chúa. Việc tôn vinh lòng thương xót cách trực tiếp và đặc biệt là cánh cửa duy nhất vào trong sự sống rực rỡ của Ngài.

Chúa cho biết rõ điều đó nơi NỮ TU FAUSTINA là Ngài muốn lòng thương xót ấy được tôn vinh :

Hãy ca ngợi và tôn vinh lòng thương xót này của Ta
(NK 206).

Ta đòi hỏi người ta tôn kính lòng thương xót của Ta
(NK 742).

Nếu họ không tôn thờ lòng thương xót của Ta, họ sẽ tàn lụi đi (NK 965).

Ta khao khát lòng thương xót của Ta được tôn thờ
(NK 998).

Vào thời điểm 3 giờ, con hãy chìm ngập trong lòng thương xót của Ta, hãy tôn thờ và tôn vinh lòng thương xót ấy, hãy kêu gọi quyền năng của nó... hãy công bố sự tôn kính lòng thương xót của Ta cho mọi tạo vật (NK 1572).

Sau đó Chúa cũng diễn tả cách cho ta tôn vinh lòng thương xót của Ngài như sau:

Khi một tội nhân trở về với lòng thương xót của Ta, kẻ ấy cũng ca ngợi... (NK 378).

Đối với các linh mục công bố và tán dương lòng thương xót của Ta, Ta sẽ ban cho những quyền năng lạ lùng (NK 1521).

Đối với ai tôn vinh lòng thương xót của Ta, lan truyền việc thờ phượng, khuyến khích lòng tin cậy, Ta sẽ bảo vệ họ trong giờ chết (NK 1540).

Hãy xin cho các tội nhân có thể tôn vinh lòng thương xót của Ta (NK 1160).

Hãy làm tuần chín ngày để hết thấy các linh hồn biết tôn vinh lòng thương (NK 1059).

Đối với những ai tôn vinh lòng thương xót, Chúa hứa qua NỮ TU FAUSTINA :

Ta sẽ xử theo lòng thương xót của Ta vào giờ chết của họ (NK 379).

Danh tánh của họ được ghi trong cuốn sách sự sống này (NK 689).

Tôn vinh lòng thương xót của Thiên Chúa là lý do và mục đích chính của đời NỮ TU FAUSTINA (NK 835, 1604, 1242). Chị tôn vinh lòng thương xót của Thiên Chúa trong mọi lời nói, việc làm và lời cầu nguyện. Chị ca ngợi lòng thương xót của Thiên Chúa trong kinh cầu lòng thương xót của Chị (NK 949).

Thánh Phaolô tôn vinh lòng thương xót của Thiên Chúa tuyệt mỹ biết bao sau khi thánh nhân nói rằng kế hoạch và khát khao của Thiên Chúa là “Mọi người đều được hưởng lòng thương xót”.

Ôi, sự giàu có, khôn ngoan và hiểu biết của Thiên Chúa thật sâu thẳm !... Vì mọi sự đều từ Chúa, bởi Chúa và hướng về Chúa. Vinh quang quy về Ngài mãi mãi. Amen (Rm 11,32-36).

NỮ TU FAUSTINA đã ghi lại sự ca ngợi của Thánh Phaolô về vinh quang của Thiên Chúa trong NK của Chị (NK 1604).

Làm thế nào để ta có thể đi vào quỹ đạo tuyệt diệu của lòng thương xót và sự sống? Bằng việc tôn vinh lòng thương xót của Thiên Chúa trong mọi lời nói, lời cầu nguyện và việc làm của ta. Bằng lãnh nhận lòng thương xót ấy với niềm tin cậy và xót thương tha nhân.

Vinh quang cho lòng thương xót sống động, thánh thiện và vĩnh cửu của Ngài bây giờ và mãi mãi.



Chương 6

THIÊN CHÚA DIỄN TẢ LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA CHÍNH NGÀI THẾ NÀO ?

“**T**a tự thân là lòng thương xót”(NK 281, 300, 1074, 1148, 1273, 1739, 1777).

Thiên Chúa diễn tả về lòng thương xót của Ngài cho NỮ TU FAUSTINA như thế. Thánh Gioan nói với ta rằng “Thiên Chúa là tình yêu”(1Ga 4,16). Cả hai cách diễn tả bổ sung cho nhau. Thiên Chúa tự thân là tình yêu và khi tình yêu được tuôn đổ trong việc tạo dựng, cứu chuộc và thánh hóa, đó là lòng thương xót. Lòng thương xót là tình yêu được tuôn đổ. Đó là tên gọi thứ hai của tình yêu (Gioan Phaolô II Dives In Misericordia).

Chúa vui thích danh hiệu “Lòng thương xót” (NK 300), vì nó diễn tả thật tuyệt mỹ Ngài là ai và sự mong chờ tuôn đổ lòng thươngmi xót ấy cho ta. Ngài cũng gọi mình là “Hoàng Đế của lòng thương xót”(NK 1075, 1541), và ám chỉ trái tim đầy thương xót của Ngài (NK 177, 1074, 1152, 1447, 1520, 1588, 1602, 1682, 1728, 1739, 1777). Tuy nhiên, những tước hiệu kia chỉ cho gợi ý về khát khao vĩ đại của Ngài làm lòng thương xót.

Qua NK, NỮ TU FAUSTINA ghi lại cho ta những lời của Chúa diễn tả nỗi khát khao vĩ đại là chia sẻ lòng thương xót cho các linh hồn. Ngài khao khát các linh hồn (NK 206, 1182, 1521, 1784) và tiếp tục tuôn đổ lòng thương xót (NK 50, 177, 699, 703, 1074, 1159, 1190, 1689, 1784), kêu hét đến mệt lả (NK 177) như ngọn lửa đang cháy bên trong mình (NK 50, 177,186, 1074, 1190, 1521). Nỗi khát khao lớn nhất được dành cho tội nhân (NK 206, 378, 723, 1146, 1275, 1665, 1739, 1784), đặc biệt cho người khốn khổ (NK 723, 1182, 1182, 1273, 1541). Lòng thương cảm của Ngài thì chan chứa (NK 1148, 1190, 1777), với vòng tay mở rộng và chờ đợi (NK

206, 1541, 1728, 1777). Ngài không loại trừ ai (NK 1076, 1182, 1728), chỉ đòi hỏi tin cậy, niềm tin cậy không giới hạn. Lòng thương xót ấy bảo vệ ta (NK 1516), đặc biệt vào giờ chết của ta (NK 178, 379, 754, 1075, 1540). Dầu vậy, sự diễn tả về nỗi khát khao tiêu hao lòng thương xót cho ta vẫn chưa đủ.

Chúa cũng diễn tả chính bản chất của lòng thương xót của Ngài nhưng không có một ngôn ngữ nào thật thích đáng với nó : không thể tả nỗi (NK 359), không thể tưởng tượng và cảm nhận được bằng tâm trí của ta (NK 699, 1142). Chính vì thế, Chúa dùng nhiều tính từ và hình ảnh để ta thẩm định được sự nguy nga của lòng thương xót kia. Ngài diễn tả nó như một đại dương (NK 699, 718, 1209, 1210, 1214, 1216, 1218, 1273, 1520) không đáy (88, 430, 570 600, 811, 848, 1059, 1142, 1146, 1182, 1190, 1517, 1721, 1777), vô bờ bến và vô tận (NK 50, 718, 1273) như một vực thăm vĩ đại (NK 180, 206, 1226, 1228, 1541, 1576, 1777). Nó vô biên (NK 378, 687, 689) ; tuyệt diệu (NK 300, 378, 379, 635, 699, 965, 1396).

Ngài cũng dùng hình ảnh dòng suối vọng lại hình ảnh Tin Mừng của Gioan, “Hãy để cho ai khát đến cùng Ta và uống... Những dòng sông của nước sự sống chảy từ Ngài”(Ga 7,37-38). Dòng suối của lòng thương xót này (NK 187, 327, 848, 1075, 1182, 1209, 1488, 1520, 1602, 1777), được mở rộng cho ta (NK 1146, 1159, 1182, 1520, 1572). Theo cách thức lạ lùng, Chúa diễn tả cạnh sườn bị đâm thấu trên thập giá phun ra máu và nước như một dòng suối của lòng thương xót (NK 187).

Lòng thương xót tuyệt diệu này của Chúa giống như một đại dương, giống như một dòng suối, tuy nhiên, nó còn dịu dàng nữa (NK 420, 699, 848). Đó là thuộc tính tuyệt vời nhất của Ngài (NK 180, 301). Đó là tình yêu của Thiên Chúa tuôn đổ cho ta. Nó được củng cố trong mọi việc, lên đến tột độ trong sự tha thứ (NK 723).

Chúa cũng vẽ chân dung lòng thương xót được nhìn bề ngoài cho NỮ TU FAUSTINA như những tia đỏ và sáng nhạt đến

từ cạnh sườn bị lưỡi giáo đâm sâu, như những tia sáng đến từ nguồn mạch của lòng thương xót (NK 1309). Những tia tình yêu thương xót này của Ngài xuất phát từ chốn sâu thẳm của lòng thương xót dịu dàng khi trái tim chịu đau khổ của Ngài được mở ra vì ngọn giáo trên thập giá (NK 299). NỮ TU FAUSTINA không chỉ nhìn thấy những tia của lòng thương xót từ vùng trái tim của Đức Giêsu được vẽ về Đấng Cứu Thế đầy lòng thương xót, nhưng trong một vài dịp Chị đã nhìn thấy cùng lúc cả hai tia sáng phát ra từ Thánh Thể (NK 336, 344, 370, 420, 441, 657, 1046), từ Trái Tim Cực Thánh của Chúa (NK 177, 414, 1559, 1565, 1796), và đôi khi những tia sáng kia bao phủ toàn thể giới (NK 87, 441, 1796).

Đức Giêsu cổ vũ ta sống trong sự bao bọc của những tia sáng lòng thương xót được bảo vệ bởi chính bàn tay của Thiên Chúa và cơn thịnh nộ của Ngài (NK 299).

Không phải lạ sao lòng thương xót của Thiên Chúa được các linh hồn trên thiên đàng ca ngợi (NK 753) và được Thánh Phaolô tôn vinh trong khúc thánh ca về lòng thương xót của Thiên Chúa :

Ôi, sự giàu có, khôn ngoan và hiểu biết của Thiên Chúa thật sâu thẳm!

Sự phán xét của Ngài không ai thấu được ,

Đường lối Ngài không ai dò xiết!

Vì mọi sự đều từ Chúa, bởi Chúa và hướng về Chúa.

Vinh quang quy về Ngài đến muôn đời. Amen

(Rm 11, 30-36).

Như trong một ví dụ diễn tả về lòng thương xót và khát khao lớn lao các linh hồn tội nhân của Chúa, cuộc đối thoại giữa Thiên Chúa đầy lòng thương xót với linh hồn tội lỗi nổi bật lên như một ví dụ tiêu biểu nhất:

Đức Giêsu: Đừng sợ Đấng Cứu Thế của con, hỡi linh hồn tội lỗi. Ta cất bước đầu tiên tới con vì biết con không tự mình cất bước tới với Ta được. Hỡi con nhỏ của Ta, đừng chạy xa Cha; hãy thực lòng muốn nói chuyện cởi mở với Thiên Chúa của lòng thương

xót của con, Ngài muốn nói những lời thứ tha và ban nhiều ân huệ cho con. Linh hồn con thật đáng yêu đối với Ta biết bao! Ta đã ghi tên của con trên tay Ta, con được khắc sâu trong trái tim Ta như một vết thương sâu.

Linh hồn: Chúa ơi, con nghe tiếng Ngài gọi con hãy quay về xa nẻo đường tội lỗi nhưng con vừa không có sức mạnh lần can đảm để thực hiện.

Đức Giêsu: Ta là sức mạnh của con, Ta sẽ giúp con trong cuộc chiến.

Linh hồn: Lạy Chúa, con nhận ra sự thánh đức của Ngài, con kính sợ Ngài.

Đức Giêsu: Hỡi con nhỏ của Ta, con lại sợ Thiên Chúa của lòng thương xót sao? Sự thánh thiện không ngăn cản Ta có lòng thương xót. Hãy nhìn xem: vì con Ta đã thiết lập một tòa thương xót trên trái đất – Nhà Tạm – từ chốn này, Ta khát khao đi vào lòng con. Ta không bị bảo vệ hoặc đoàn tùy tùng bao vây. Con có thể đến với Ta bất kể lúc nào, giờ nào; Ta muốn chuyện vãn với con và khát khao ban ơn lành cho con.

Linh hồn: Chúa ơi, con ngỡ rằng Chúa sẽ tha thứ cho vô số tội của con; sự khốn khổ làm con đầy hoảng sợ.

Đức Giêsu: Lòng thương xót của Ta lớn hơn tội lỗi của con và cả của thế giới. Ai có thể đo được mức độ tốt lành của Ta. Vì con, Ta bỏ trời xuống thế; vì con, Ta tự để mình bị đóng đinh vào thập giá; vì con, Ta để trái tim bị lưỡi đồng đâm thấu, từ đó mở rộng cho nguồn thương xót tới với con. Vậy, hãy đến với niềm tin cậy để kín múc các ân huệ từ nguồn suối này. Ta không bao giờ cự tuyệt một trái tim biết hối cải. Nỗi khốn khổ của con đã mất hút trong sâu thẳm lòng thương xót của Ta.

Đừng tranh luận với Ta về sự tội tệ của con. Con sẽ làm Ta thỏa lòng nếu trao cho ta hết mọi muộn phiền và buồn đau của con. Ta sẽ cất đồng cả kho tàng ân phúc cho con.

Linh hồn: Chúa ơi, Chúa đã thắng trái tim sắt đá của con bằng lòng tốt của Chúa. Trong tin cậy và khiêm hạ, con tiến đến tòa của lòng thương xót Chúa, nơi đó chính Chúa tha lỗi cho con qua bàn tay của vị đại diện. Lạy Chúa, con cảm nhận được ơn Chúa và sự bình an của Chúa tràn đầy nơi linh hồn đáng thương của con. Con cảm thấy mình được ngập tràn lòng thương xót của Chúa. Chúa tha nợ cho con nhiều hơn điều con dám hy vọng và tưởng tượng. Lòng tốt của Chúa vượt trên mọi mong ước của con. Và giờ đây, với lòng tri ân vì biết bao ân huệ, con mời Chúa đến lòng con. Con đã lang thang, như đứa trẻ hoang đường đi lạc lối nhưng Chúa không ngừng là Cha của con. Xin tăng thêm lòng thương xót của Chúa cho con vì Chúa biết con yếu đuối ra sao.

Đức Giêsu: Hỡi con nhỏ, đừng nói về khốn khổ của con nữa, nó đã bị quên đi rồi. Hãy lắng nghe điều Ta khao khát nói với con. Hãy tới gần thương tích của Ta và rút từ dòng suối sự sống bất kể điều gì lòng con khao khát. Hãy uống cho nhiều nơi suối sự sống và con sẽ không còn bận lòng trong hành trình của con. Hãy nhìn vào sự trống lệ của lòng thương xót của Ta để không còn sợ kẻ thù của sự cứu rỗi nữa. Hãy tôn vinh lòng thương xót của Ta (NK 1485).

Cuộc đối thoại của Thiên Chúa đầy lòng thương với linh hồn thất vọng (NK 1486), với linh hồn đau khổ (NK 1487), với linh hồn đang phấn đấu theo đuổi hoàn thiện (NK 1488), và với linh hồn hoàn thiện (NK 1489) là những giáo huấn lạ lùng về lòng thương xót của Thiên Chúa. Chúng nên được in ra như tờ bướm về đời sống nội tâm để mọi người chúng ta đọc và nguyện ngắm thường xuyên.

Chương 7

SỐNG TRONG QUỸ ĐẠO CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT

Làm thế nào để ta sống trong quỹ đạo tuyệt diệu của lòng thương xót? Và làm sao để ta lưu lại dưới sự bảo vệ của hai tia sáng của lòng thương xót của Thiên Chúa?

NỮ TU FAUSTINA ghi lại cho ta lối sống của Chị trong lòng thương xót và ánh huy hoàng của Thiên Chúa. “Tôi ở lại với Ngài trong sâu thẳm lòng tôi. Chính trong linh hồn mình mà tôi dễ dàng tìm thấy Thiên Chúa nhất” (NK 903). Chị sống hoà với Đấng yêu thương và không có gì bên ngoài cản trở được sự hiệp thông với Thiên Chúa. Chúa chúng ta đã nói về tầm quan trọng của việc kết hiệp này với Ngài trong các cõi lòng như sau:

Ôi, nếu các linh hồn biết chỉ cần nghe lời Ta khi Ta nói nơi sâu thẳm của cõi lòng họ, họ có thể đã tiến tới đỉnh thánh thiện trong một thời gian ngắn (NK 584).

NỮ TU FAUSTINA đã sống gắn bó mật thiết với Chúa, lắng nghe lời Ngài (NK 584), chuyện vãn với Ngài (NK 581, 797, 1692), yêu Ngài và luôn tìm cách thực hiện ý Ngài. Chị tự hiến trọn vẹn cho Ngài và tin cậy triệt để rằng chị sẽ nên một khí cụ và kênh chuyển lòng thương xót của Thiên Chúa. Toàn bộ NK của Chị là sự ghi chép mỗi thân tình này với Chúa. Cuộc đời của Chị có thể tóm lược lại trong lòng tin cậy và lòng thương xót qua đó Chị tôn vinh Chúa.

Ta cũng được gọi và thách đố sống cuộc đời tin cậy và thương xót qua đó ta tôn vinh Chúa. Những điều mạc khải cho NỮ TU FAUSTINA đem lại cho ta những lối sống cụ thể và lớn lên trong sự kết hiệp mật thiết với Thiên Chúa, hầu sống trong quỹ đạo

của tình yêu. Chúng ta hãy xem xét hai điều trong một nguyên lý sau:

Hình ảnh của Đấng Cứu Thế đầy lòng thương xót với câu **“Lạy Đức Giêsu, con tin cậy nơi Ngài!”** và kinh cầu về lòng thương xót Chúa là một cách hành xử lòng thương xót đối với tha nhân.

Hình ảnh của Đấng Cứu Thế đầy lòng thương xót là một nhắc nhở trước mắt cho ta về sự hiện diện của Ngài trong cõi lòng ta. Ngài chúc lành cho ta, chiếu rọi ta bằng những tia sáng của lòng thương xót, chở che và nhắc nhở ta bày tỏ niềm tin cậy vào Ngài luôn mãi: “Lạy Đức Giêsu, con tin cậy nơi Ngài!” Niềm tin cậy của ta vào Đức Giêsu là tiếng “vâng” trọn vẹn và liên tục của ta với Ngài. Nhờ tin cậy, ta diễn tả bằng cuộc sống đức tin vào Ngài, bằng tình yêu đối với Ngài, bằng mong ước Ngài và bằng khát khao phục vụ Ngài. Nhờ tin cậy vào Đức Giêsu, ta tôn vinh và làm hài lòng Ngài cách tuyệt vời. Mỗi lần nhìn vào hình ảnh Chúa, ta tôn kính Ngài bằng lời tuyên xưng với cả tâm hồn rằng: “Lạy Đức Giêsu, con tin cậy vào Ngài!” Việc diễn tả lòng tin cậy này thổi bùng lên thành ngọn lửa ý thức sự hiện diện của Thiên Chúa trong cõi lòng ta. Lời kêu này “Lạy Đức Giêsu, con tin cậy nơi Ngài!” có thể ở trên đôi môi và trái tim của ta cả ngày lẫn đêm như một cách đáp trả sự hiện diện ấy trong lòng ta. Đó là cách thức uy lực để sống trong quỹ đạo của lòng thương xót.

Hình ảnh có thể được đặt tại nơi xứng đáng trong nhà hoặc nơi làm việc. Ta có thể mang theo mình tấm hình nhỏ như lời nhắc nhở ta tới sự hiện diện của Thiên Chúa. Liệu có thể dán một tấm ảnh nhỏ lên đồng hồ xe hơi của bạn? Một nơi cầu nguyện thật tuyệt vời!

Kinh Cầu lòng thương xót Chúa là một cách dùng lòng thương xót bằng việc cầu nguyện cho mình và cho toàn thể giới. Việc thực hiện lòng thương xót hướng về tha nhân là lệnh truyền của Chúa và được NỮ TU FAUSTINA giải thích:

...Ta đòi hỏi con việc làm cho lòng thương xót phát xuất từ tình yêu đối với Ta. Con sẽ tỏ bày lòng thương xót với những người chung quanh con, mọi nơi mọi lúc. Con không được lùi bước hay biện hộ hoặc tự miễn trách nhiệm cho bản thân việc đó. Ta ban cho con ba cách sử dụng lòng thương xót đối với người thân cận: Thứ nhất - bằng việc làm, thứ hai - bằng lời nói, thứ ba – bằng lời cầu nguyện. Trong cả ba cấp đó cần chứa đựng đầy lòng thương xót, và đó là bằng chứng không thể nghi ngờ được của tình yêu dành cho Ta. Chính nhờ cách này mà một linh hồn có thể tôn vinh và tôn kính lòng thương xót của Ta (NK 742).

Chúa đã dạy NỮ TU FAUSTINA bài học của Maria bên chân Ngài biết chọn phần tốt hơn (Lc 10,42) và yêu cầu Chị sử dụng “lòng thương xót trong Thánh Linh” bằng cầu nguyện cho tha nhân và dâng những hy sinh vì tình yêu cho họ. Những thách đố và đòi hỏi này cũng dành cho ta nữa :

Này con gái, Ta cần sự hy sinh được hoàn thành cách yêu thương, bởi riêng nó thôi đã có ý nghĩa với Ta rồi. Trần gian còn mắc nợ Ta quá đồi lớn lao. Những linh hồn thuần khiết có thể trả món nợ bằng sự hy sinh và thực hiện lòng thương xót trong Thánh Linh (NK 1316).

Chúa còn tiếp tục chỉ ra rằng lòng thương xót trong Thánh Linh có thể sử dụng được ở mọi nơi, mọi lúc:

... Hãy viết điều này cho các linh hồn thường xuyên lo lắng không có phương thế hữu hình để thực hiện việc thương xót. Còn lòng thương xót thiêng liêng không cần sự chấp thuận lẫn kho bãi, thì thích hợp hơn và vừa tầm nắm bắt của mọi linh hồn. Nếu một linh hồn không thực hiện lòng thương xót cách này hay cách khác, nó sẽ không nhận được lòng thương xót của Ta trong ngày xét xử. Ôi, nếu các linh hồn biết làm thế nào thu được kho tàng vĩnh cửu cho mình, họ sẽ không bị xét xử vì họ có thể ngăn cản trước sự phán xét của Ta bằng lòng thương xót của họ.

Kinh Cầu lòng thương xót Chúa là phương thế cụ thể để thực hành “lòng thương xót trong Thánh Linh”. Đó là một hiện vật yêu

thương của hy lễ Chúa Giêsu Kitô đền bù tội lỗi ta và thế giới. Đó là việc khẩn xin lòng thương xót cho mọi người. Đó là cách “thu gom những kho tàng vĩnh cửu”. Chúa còn yêu cầu NỮ TU FAUSTINA nguyện Kinh Cầu “không ngừng” (NK 687) và phán rằng: “Nhờ Kinh Cầu lòng thương xót con sẽ nhận được mọi sự, nếu điều con yêu cầu hợp ý Ta” (NK 1731).

Hình thức văn của Kinh Cầu là câu “Lạy Chúa Giêsu, lòng thương xót”. Việc nài xin lòng thương xót của Thiên Chúa trong mọi tình huống cần thiết ta gặp chính là cách “thực hiện lòng thương xót trong Thánh Linh”. Nó đi tới nguồn của lòng thương xót là Đức Giêsu, và chỉ xin sự giải đáp cho nhu cầu của ta là lòng thương xót của Ngài. Lời cầu nguyện “Lạy Chúa Giêsu, lòng thương xót” luôn có sẵn nơi ta, vì thế ta có thể để mọi sự chìm ngập trong đại dương của tình yêu thương xót của Ngài.

Ta sống như thế nào trong quỹ đạo của lòng thương xót ? Bằng việc sống trong sự hiện diện của lòng thương xót của chính Đấng đang hiện diện trong trái tim ta. Bằng việc bùng lên thành ngọn lửa chiếu sáng sự hiện diện của Ngài, bằng việc diễn tả niềm tin cậy của ta vào Ngài: “Lạy Chúa Giêsu, con tin cậy vào Ngài”. Bằng việc diễn tả niềm tin cậy này với đôi môi và trái tim ta. Đồng thời bằng việc thực hiện lòng thương xót trong tinh thần nhờ khẩn nài lòng thương xót đổ xuống trên ta và toàn thế giới: “Lạy Chúa Giêsu, lòng thương xót”.

“Lạy Chúa Giêsu, con tin cậy vào Ngài” và “Lạy Chúa Giêsu, lòng thương xót” được cầu nguyện không ngừng từ tận trái tim là bằng tóm ngắn gọn của đời sống thiêng liêng. Hai lời cầu nguyện này là kinh nghiệm của việc cho và nhận toàn bộ của đời sống bên trong của Ba Ngôi Thiên Chúa. Ta cầu xin lòng thương xót của Ngài và nhận được nó với niềm tin cậy rằng ta có thể sống trong sự mật thiết đó của lòng thương xót rực rỡ của Ngài.

“Lạy Chúa Giêsu, con tin cậy vào Ngài”.

“Lạy Chúa Giêsu, lòng thương xót !”

Chương 8

NGUỒN MẠCH CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT CÓ GÌ ĐẶC BIỆT VÀ KHẨN CẤP ĐẾN THẾ?

Những nguồn mạch của lòng thương xót thì đặc biệt vì THIÊN CHÚA đã định ra chúng và diễn tả cho NỮ TU FAUSTINA và để chúng được dùng kín múc lòng thương xót của THIÊN CHÚA. Mỗi một nguồn mạch như: Lễ Lòng thương xót Chúa, ảnh tượng lòng thương xót Chúa, Kinh Cầu lòng thương xót Chúa, ba giờ của lòng thương xót và Tuần Chín Ngày trước lễ Lòng Thương Xót Chúa, Chúa đã gắn các lời hứa bằng các ân huệ đặc biệt. Bởi chúng là sáng kiến và thôi thúc của Ngài nên chúng đặc biệt và có sự khẩn cấp như phương tiện sửa soạn cho việc Ngài đến.

Lễ Lòng Thương Xót Chúa

Lễ Lòng Thương Xót Chúa phản ánh ngày lễ Xá Tội trong Cựu Ước khi mọi tội lỗi và nợ nần được xóa bỏ (xem Lv 16 và Sr 50). Chúa yêu cầu cử hành lễ Lòng Thương Xót vào Chủ Nhật sau Phục Sinh cùng việc rước lễ, xưng tội và làm tuần chín ngày. Các linh mục sẽ giảng về lòng thương xót của THIÊN CHÚA, làm phép các ảnh tượng và mọi người sẽ làm một vài việc về lòng thương xót trong ngày đó (NK 299, 300, 699, 796).

Lễ này nổi lên từ sâu thẳm của lòng thương xót dịu dàng của Chúa (NK 699) vì thế các cửa sông lòng thương xót Chúa được mở cho tất cả những ai đến tham dự lễ. Không ai sợ phải tiến đến Ngài vì Ngài muốn xóa đi tội lỗi và hình phạt đáng phải chịu của nó (NK 699). Thật là một lời hứa!

“Tha thứ hoàn toàn tội lỗi và hình phạt!” (NK 699). Hồng ân này quả cần thiết biết bao! Một bảng danh sách trong sạch được bắt đầu lại, giống như việc rửa tội lần thứ hai. Trần gian có quá nhiều

tội lỗi và ta cũng mang nợ THIÊN CHÚA quá lớn (NK 1226, 1316) nên ta cần một hành động thần hiệu của lòng thương xót như lễ này để cứu ta.

Lễ này còn là kế hoạch của THIÊN CHÚA cho hành động thần hiệu của lòng thương xót trên mọi người. Ngài cho biết lễ này diễn tả sự tin cậy vào Ngài, là hy vọng cuối cùng của ta, tấm ván hoặc cái phao cuối cùng cho sự cứu rỗi của ta (NK 965, 998). Lòng Ngài vui trong lễ này và muốn đó là niềm an ủi cho thế giới (NK 1517). Ngài kết lại lời giải thích về ngày lễ với lời cảnh báo: “Nhân loại sẽ không có bình an cho tới khi biết tin cậy quay về với lòng thương xót của Ta” (NK 300, 699).

Lễ Lòng Thương Xót thật là đặc biệt và thôi thúc bởi đó là kế hoạch lòng thương xót của THIÊN CHÚA đối với phận người khốn khổ. Không có cơ may nào khác cho sự bình an và cứu rỗi hơn là tin cậy quay về với lòng thương xót của Ngài.

Chúng ta cần lễ này biết bao !

Hình ảnh của Đấng Cứu Thế đầy lòng thương xót

“Hãy vẽ tám ảnh theo mẫu con nhìn” (NK 47) âm vang lệnh truyền Chúa ban cho Moisé trong việc xây nhà tạm Cựu Ước: “Con hãy cẩn thận làm tất cả mọi sự đúng theo khuôn mẫu đã chỉ cho con trên núi” (Hr 8.5 và Xh 25,40). Moisé đã theo mẫu nhìn thấy trên trời khi ông ở trên núi Sinai và xây trên trái đất ngôi nhà tạm cho Chúa. NỮ TU FAUSTINA đã nhìn thấy Chúa Giêsu đến cùng Chị với bàn tay giơ lên chúc lành, trong bộ choàng trắng, có những tia sáng rộng lọt và đỏ tỏa ra từ vùng trái tim của Ngài, và đang nhìn vào ta như từ thập giá (NK 47, 326).

Thực tại Chị nhìn thấy Chị cố gắng vẽ, dù người vẽ không thể nắm bắt được cái đẹp của mẫu - một Đức Giêsu rạng rỡ và vinh thắng. Tuy nhiên, sự tuyệt mỹ và vĩ đại của tám hình Đức Giêsu không phải ở nét vẽ mà ở nơi ân sủng của Ngài (x. NK 313).

Có sự kiện Đức Giêsu làm mẫu và đòi hỏi phải vẽ tấm hình này như là chỉ có một không hai. Điều này xếp tấm hình này vào loại hình không phải bàn tay con người vẽ, giống như khuôn mặt Đức Kitô trong hội họa thánh ở Byzantium. NỮ TU FAUSTINA in hoặc khuôn mặt Đức Kitô nơi tấm khăn liệm ở Turin.

Lời hứa Chúa nhận những ai tôn kính hình ảnh Ngài được miêu tả như Đấng Cứu Thế đầy lòng thương xót: Linh hồn sẽ không bị diệt vong, nhưng sẽ chiến thắng các kẻ thù trần gian, đặc biệt vào giờ chết Chúa sẽ bảo vệ nó như vinh quang của riêng Ngài (NK 48). Các tia hào quang sẽ che chở các linh hồn đang sống trong nơi ẩn náu của mình tách khỏi sự bảo bọc của Cha và chính bàn tay Chúa cũng không giữ chặt họ lại (NK 327).

Diễn tả tha thiết hình ảnh này, Ngài còn nói cho NỮ TU FAUSTINA: “Ta ban cho con người một nguồn mạch để họ đến với ân sủng nơi suối lòng thương xót. Nguồn mạch kia là hình ảnh kèm chữ ký: “Lạy Chúa Giêsu, con tin cậy vào Ngài” (NK 299).

Hình ảnh về Đấng Cứu Thế đầy lòng thương xót thật đặc biệt với NỮ TU FAUSTINA, Chị giới thiệu tấm hình lần ghi chú đầu trong NK bằng vần thơ:

Ôi tình yêu vĩnh cửu, người xuất lệnh cho ảnh thánh được họa lại và hé mở ra cho chúng tôi nguồn sống không thể tưởng tượng được của lòng thương xót.

Chúa chúc phúc cho ai tiến tới những tia sáng hy vọng của Ngài. Linh hồn than đen sẽ thành tuyết trắng... (NK 1)

Chúng ta phải tôn kính hình ảnh này thế nào? Bằng cách đem đi làm phép và treo trong nhà, cũng có thể đem theo mình để nhắc ta kín lạy lòng thương xót nơi nguồn của lòng thương xót, để tin cậy vào Ngài và làm công việc của lòng thương xót (NK 742).

Nhờ phương tiện hình ảnh này Ta sẽ ban nhiều ân huệ cho các linh hồn (NK 742).

Tấm hình lòng thương xót của Chúa thật sự đặc biệt bởi vì Chúa đã làm nên nó như thế.

Kinh Cầu Lòng Thương Xót

Kinh Cầu Lòng Thương Xót đặc biệt vì THIÊN CHÚA đã thiết kế nó như mạch ơn phúc và chính Ngài đã chỉ dạy cho NỮ TU FAUSTINA. Đó là lời nguyện linh mục và Thánh Thể của lòng thương xót, cho mọi người cần đến lòng thương xót, và có thể đọc lên ở mọi nơi.

Do vậy, lời hứa của Chúa trở thành đặc biệt cho ai đọc hay nguyện Kinh Cầu Lòng Thương Xót:

Ôi, những ân huệ tuyệt diệu Ta sẽ ban cho các linh hồn nguyện Kinh Cầu: từ sâu thẳm lòng thương xót dịu hiền, Ta bị lay động vì những người nguyện Kinh Cầu (NK 848).

Hỡi con gái của Ta, hãy khích lệ các linh hồn đọc Kinh Cầu mà Ta ban cho con. Nó làm Ta vui lòng ban cho họ những gì cầu xin nhờ việc đọc Kinh Cầu (NK 1541). Nhờ Kinh Cầu, con sẽ nhận được mọi sự nếu điều con xin hợp với ý Ta (NK 1731).

Khi tội nhân khô khan đọc nó, Ta sẽ ban bình an cho linh hồn ấy, và giờ chết của họ sẽ là giờ hạnh phúc... (NK 1541).

Hãy viết: khi người ta đọc Kinh Cầu cho kẻ chết, Ta sẽ đứng giữa Cha và kẻ chết, không phải như thẩm phán nhưng như Đấng Cứu Thế đầy lòng thương xót (NK 1541) và một lời hứa tương tự (NK 811): “Các linh hồn khi đọc Kinh Cầu sẽ được lòng thương xót của Ta ôm lấy suốt cuộc sống, đặc biệt giờ chết” (NK 754).

Lời hứa dành cho các linh mục: “Các linh mục sẽ giới thiệu Kinh Cầu cho các tội nhân làm niềm hy vọng cứu rỗi cuối cùng cho họ. Dù linh hồn rất khô khan, khi đọc được một lần Kinh Cầu này, họ cũng nhận được ơn phúc từ lòng thương xót vô biên của Ta. Ta khát mong toàn thể thế giới biết đến lòng thương xót vô tận của Ta. Ta khát khao ban những ân huệ lạ lùng cho các linh hồn tin cậy vào lòng thương xót của Ta (NK 687).

Đây quả là khát mong và kế hoạch của THIÊN CHÚA, để ta tin cậy vào lòng thương xót của Ngài, để ta rút ra những ân huệ

không tưởng tượng được từ lòng thương xót của Ngài, và để toàn thể giới biết đến lòng thương xót vô bờ của Ngài.

Mạch sống, dụng cụ mà Thiên Chúa đã ban cho ta để nhắc ta tin cậy vào Ngài, và rút ra những ân huệ và lòng thương xót, là Kinh Cầu của Ngài. Ngài thúc đẩy ta hãy đọc Kinh Cầu không ngừng (NK 810), đón nhận cuộc thương khó của Ngài (NK 811) vì lòng thương xót dành cho ta và cho toàn thể giới (NK 475, 476).

Kinh Cầu Lòng Thương Xót Của Thiên Chúa thì quả đặc biệt và hồi thúc bởi đó là một trong những nguồn mạch hoàn thành kế hoạch của Ngài để ban lòng thương xót cho tất cả (Rm 11,32).

Giờ thứ ba

Giờ thứ ba là giờ của cái chết trên thánh giá của Chúa Giêsu. Đó là giờ ân sủng của toàn thể giới – lòng thương xót đã khai thắng trên sự công bằng (NK 1572).

Vào ngày thứ Sáu Tuần Thánh lúc 3 giờ vào năm 1935 (NK 414) rồi 1936, NỮ TU FAUSTINA có một thị kiến về Chúa Giêsu chịu đóng đinh, Ngài nhìn Chị và phán: “Ta khát”. Hai tia sáng phát sinh từ cạnh sườn của Ngài như trong hình. Chị cảm thấy khát vọng lớn lao cứu vớt các linh hồn và tự làm mình ra không vì các tội nhân đáng thương. Chị tự hiến dâng cùng cái chết của Chúa Giêsu cho Cha Vĩnh Cửu vì sự cứu rỗi thế gian, với, trong và nhờ (NK 648).

Một năm sau, 1937, vào lúc 3 giờ ngày thứ Sáu Tuần Thánh, khi NỮ TU FAUSTINA đang phủ phục cầu nguyện trước thánh giá cầu nguyện cho toàn thể giới vào giờ chết của Đức Giêsu, Chị nghe thấy bảy lời sau cùng của Đức Giêsu. Lúc đó, Ngài nhìn thẳng Chị và phán: “Hỡi con đáng yêu của lòng Ta, con là niềm an ủi giữa nỗi khổ đau khủng khiếp của Ta” (xem NK 1058).

Những thị kiến cùng những lời trên nhắc lại hình ảnh Đấng Cứu Thế đầy lòng thương xót và Kinh Cầu Lòng Thương Xót Chúa như việc xem trước như nguồn mạch của lòng sùng kính giờ thứ ba

mà Chúa đã yêu cầu vào tháng Tám 1937 (NK 1320) và tháng Hai 1938 (NK 1572). Điều mà NỮ TU FAUSTINA đã làm trong thị kiến với Đức Kitô chịu đóng đinh trên thánh giá thứ Sáu Tuần Thánh năm 1935, 1936, 1937, Chúa đã yêu cầu Chị mỗi khi đồng hồ điểm 3 giờ:

Dầu là ít phút ngắn ngủi, hãy chìm ngập trong sự thương khó của ta, đặc biệt giây phút đau khổ bị ruồng bỏ. Đây là giờ phút của lòng thương xót cho cả thế gian. Ta cho phép con đi vào nỗi buồn ghê gớm của ta. Trong giờ phút này, Ta không từ chối điều gì đối với linh hồn thực hiện yêu cầu của Ta nhờ công nghiệp của cuộc Khổ nạn của Ta (NK 1320).

Khi NỮ TU FAUSTINA đã dâng hiến chính mình cho tội nhân vào ngày thứ Sáu Tuần Thánh, Chúa yêu cầu Chị cứ làm như thế mỗi ngày:

Vào lúc 3 giờ, hãy nài xin lòng thương xót của Ta, đặc biệt cho các tội nhân (NK 1320).

Chúa nhắc NỮ TU FAUSTINA rằng vào giờ đó Chị cần phải chìm ngập toàn thân trong lòng thương xót của Ta, tôn thờ và tôn vinh lòng thương xót ấy, kêu cầu quyền năng của lòng thương xót cho toàn thể giới, cho các tội nhân đáng thương ; vì vào giờ đó lòng thương xót được mở rộng ra cho mọi người (xem NK 1572).

Một lần nữa, lời này của Chúa gọi lại cuộc thị kiến với Đức Kitô chịu đóng đinh (NK 648).

Vào giờ này, con có thể nhận được mọi sự cho mình và cho người khác vì đã xin. Đó là giờ của ân sủng cho cả trần gian (NK 1572).

Chúa đòi NK đáp trả giờ này bằng những việc thực hành đạo đức đã được đề nghị: Nếu có thể hãy đi Đường Thánh Giá, tôn thờ Trái Tim đầy lòng thương xót của Đức Giêsu trong Thánh Thể hoặc ít là lắng mình trong lời cầu nguyện trong giây lát (NK 1572).

Lý do đằng sau yêu cầu đặc biệt tôn kính cuộc thương khó của Ngài vào thời khắc này là Chúa muốn mọi người tôn kính lòng thương xót của Ngài:

Ta công bố việc tôn kính đối với lòng thương xót của Ta cho mọi tạo vật (NK 1572).

Và đặc biệt cho NỮ TU FAUSTINA, người ta đã ban cho sự hiểu biết sâu xa nhất về lòng thương xót của Ngài (NK 1572).

Vì kế hoạch của Thiên Chúa là “tỏ lòng thương xót tất cả”(Rm 11,32), Ngài muốn tất cả nhận lãnh lòng thương xót nhờ việc tôn kính và tin cậy lòng thương xót ấy. Và trong mạch sống giờ thứ ba, Ngài còn cho ta một dụng cụ khác để bám víu lấy lòng thương xót hải hà của Ngài. Giờ thứ ba là giờ Phêrô và Gioan đi lên đền thờ cầu nguyện (Tđcv 3,1). Giờ người Do Thái cầu nguyện là giờ truyền thống tế lễ ban chiều, ban thêm cho kinh cầu sự giàu có về Kinh Thánh.

Tuần Chín Ngày trước lễ Lòng Thương Xót Chúa

Chúa yêu cầu NỮ TU FAUSTINA sửa soạn lễ Lòng Thương Xót Chúa bằng cầu nguyện Tuần Chín Ngày hay Tuần Cửu Nhật. Vào năm 1936, Tuần Chín Ngày khởi sự vào ngày thứ Sáu tuần thánh bao gồm đọc Kinh Cầu Lòng Thương Xót Chúa chín ngày trước lễ Lòng Thương Xót. Chúa đã hứa: “Nhờ Tuần Chín Ngày, Ta sẽ ban cho các linh hồn mọi ân sủng có thể (NK 796). Vào năm 1937, Đức Giêsu lại ban lệnh cho Chị làm Tuần Chín Ngày trước lễ Lòng Thương Xót (NK 1059) và sau này Chị ghi lại (NK 1209). Chị làm Tuần Chín Ngày cho sự trở lại của toàn thể giới và việc nhận biết lòng thương xót Chúa... “để mọi linh hồn sẽ ca ngợi sự tốt lành của Chúa. Ta khao khát sự tin cậy của các tạo vật của Ta” (NK 1059).

Chúa đã chỉ thị cho NỮ TU FAUSTINA đem các linh hồn đến nguồn thương xót của Ngài, hầu họ lấy được sức mạnh, sự tươi mát và bất kể ân huệ nào cần thiết trong phận người gian khổ, nhất

là trong giờ chết. Mỗi ngày Chị đem một nhóm linh hồn khác nhau và dìu họ ngập trong đại dương của lòng thương xót. Chúa Giêsu đã hứa Ngài sẽ đem các linh hồn vào nhà Cha của Ngài. Ngài còn hứa xa hơn nữa rằng Ngài sẽ không từ chối điều gì cho các linh hồn Chị đã đem đến nguồn sống thương xót của Ngài, và nài xin Cha cho họ nhờ sức mạnh của cuộc Khổ nạn đắng cay của Ngài (NK 1209).

Chính Chúa Giêsu đã ban cho NỮ TU FAUSTINA các linh hồn khác nhau mà Ngài muốn được cầu nguyện cho mỗi ngày trong Tuần Cửu Nhật: nhân loại (đặc biệt các tội nhân), linh mục, tu sĩ, linh hồn tín trung và sốt mến, lương dân và những kẻ không biết Đức Giêsu, kẻ rối đạo và ly khai, những linh hồn khiêm hạ và hiền lành, thiếu nhi và những người đặc biệt tôn kính và tôn vinh lòng thương xót Chúa, những người trong luyện ngục và những linh hồn thờ ơ. Tất cả sẽ được chìm ngập trong đại dương của lòng thương xót của Ngài.

Sự kiện Tuần Cửu Nhật, gồm chín ngày sửa soạn với lời cầu nguyện và đợi chờ được vang lại từ Tuần Cửu Nhật tuyệt diệu xưa sửa soạn cho việc tuôn tràn của Thánh Linh. Tông Đồ Công Vụ nói cho ta rằng các tông đồ, các môn đệ, các phụ nữ và Đức Maria, Mẹ của Đức Giêsu, đã kiên trì cầu nguyện (Tđcv 1,14) từ ngày Chúa Giêsu về trời tới ngày lễ Hiện Xuống. Trong ngày đó, Chúa Thánh Linh đã tràn ngập nơi họ nhóm họp rồi ngự xuống trên họ như lưỡi lửa (Tđcv 2,1-4). Tuần Cửu Nhật Lòng Thương Xót chuẩn bị bằng niềm trông đợi trong cầu nguyện về việc tuôn đổ tình yêu thương xót của Thiên Chúa trên tất cả những ai tin cậy và tôn vinh lòng thương xót của Ngài.

Mạch ơn của Tuần Cửu Nhật về lòng thương xót của Chúa còn là dụng cụ đặc biệt khác nữa để dìu ngập tất cả trong đại dương của lòng thương xót, làm cho tất cả có thể tôn vinh lòng thương xót và chuẩn bị cho cuộc tái lâm của Ngài.

Chương 9

NỮ TU FAUSTINA : NGƯỜI CON ĐẶC BIỆT CỦA ĐỨC MARIA, MẸ THIÊN CHÚA

Vào ngày khẩn trọng, NỮ TU FAUSTINA đã gửi tới Đức Maria lời cầu nguyện:

Lạy Mẹ Thiên Chúa, Rất Thánh Maria, Mẹ của con, Mẹ là mẹ của con cách đặc biệt vì Con yêu dấu của Mẹ là Tân Lang của con, và như thế cả hai đều là con của Mẹ. Vì Con, Mẹ phải yêu con gái của Mẹ. Ôi Maria, Mẹ rất dấu yêu, xin hướng dẫn đời sống thiêng liêng của con ngõ hầu biết làm vui lòng Con của Mẹ (NK 240).

Lời cầu nguyện này của NỮ TU FAUSTINA trong ngày hôn lễ thiêng liêng với Đức Giêsu được Đức Maria trả lời cách đặc biệt khi hiện ra với Chị:

Hỡi con gái của Ta, như lệnh truyền của Thiên Chúa cách biệt trừ, Mẹ phải là Mẹ của con, nhưng Mẹ mong ước rằng con cũng là con nhỏ bé của Mẹ cách đặc biệt nữa (NK 1414).

Theo cách biệt trừ là Chị nên con của Đức Maria nhờ lệnh truyền của TC ! Đức Maria, Mẹ TC đã nên Mẹ của NỮ TU FAUSTINA b trong việc chuẩn bị sứ mạng cho Chị. Vào dịp lễ:

Mẹ ban Đấng Cứu Thế cho trần gian, còn con, con phải công bố cho thế giới biết về lòng thương xót vĩ đại của Chúa và chuẩn bị thế giới cho cuộc tái lâm lần II của Ngài. Ngài sẽ đến, không phải như Đấng Cứu Thế đầy thương xót nhưng còn như là vị thẩm phán... công bố cho các linh hồn về lòng thương xót vĩ đại này khi hãy con thời gian thương xót. Nếu hôm nay con im tiếng, con sẽ phải trả lời vì một số lớn các linh hồn trong ngày kinh khủng ấy.

Nhưng đừng sợ chi. Hãy trung thành đến cùng, Mẹ luôn đồng cảm với con (NK 635).

“Hãy công bố cho thế giới về lòng thương xót vĩ đại của Chúa và chuẩn bị cho cuộc tái lâm lần II của Ngài”. Đó chính là sứ mạng của NỮ TU FAUSTINA và quả là cái gì kinh hoàng. Vai trò của Đức Maria là chuẩn bị cho con gái đặc biệt của Mẹ, hướng dẫn và dạy Chị về đời sống kết hiệp với TC, kiện cường Chị khi khổ đau bằng cùng chịu khổ đau với Chị trong cảm thông và trắc ẩn (NK 25, 309, 316, 635).

Về phần mình, NỮ TU FAUSTINA đã cầu nguyện với Mẹ TC cho sứ mạng này trong suốt cuộc sống. Chị đã bắt đầu sớm trong ơn gọi của mình khi cầu nguyện với Mẹ TC hướng dẫn cho Chị tìm tu viện để vào: “Maria, hãy dẫn dắt con, hãy hướng dẫn con” (NK 11). Chị đã tự hiến cho Đức Maria và trao mình vào bàn tay Từ Mẫu, cầu xin được thanh tịnh cõi lòng, linh hồn và thân xác, biết chống lại mọi kẻ thù” (NK 79). Chị đã cầu nguyện: “Maria, hãy hiệp nhất con lại với Đức Giêsu” (NK 162). Chị năng cử hành các lễ của Đức Maria (vd. Lễ Sinh Nhật, Thăm Viếng, Truyền Tin, Mông Triệu) bằng niềm vui và sự tham dự đặc biệt kèm theo Tuần Cử Nhật (NK 1413). Chuỗi Mân Côi là một phần kinh nguyện của Chị (NK 412, 489, 515, 696, 709). Trong việc chuẩn bị rước lễ, Chị sốt sắng xin Mẹ TC chuẩn bị cho linh hồn Chị tới với Con của Mẹ, xin đốt lên trong Chị ngọn lửa tình yêu TC, như đã cháy trong lòng Mẹ trong ngày cưu mang Con Chúa (xem NK 1114). Chị cầu nguyện để chuẩn bị.

Đức Maria, về phần Người, đã xin những gì cần cho NỮ TU FAUSTINA và sứ mạng của Chị. Người xin và nhận cho Chị ơn thanh khiết, phản chiếu sự tinh khiết của Đức Maria (NK 40). Ngoài ra, Đức Maria yêu cầu NỮ TU FAUSTINA thực hành sứ mạng khi bị bệnh bằng lời cầu:

Hỡi con gái của Mẹ, Mẹ đòi hỏi con cầu nguyện, cầu nguyện và một lần nữa cầu nguyện cho thế giới, cho đất nước của

con. Trong chín ngày rước lễ để đền bù và kết hiệp mật thiết hy lễ thánh trong thánh lễ. Trong chín ngày này con sẽ đứng trước Chúa như một cửa lễ; mọi nơi mọi lúc, ngày đêm, bất cứ khi nào con thức giấc, hãy cầu nguyện trong tinh thần. Vì trong tinh thần người ta luôn có thể lưu lại trong lời cầu nguyện (NK 325).

Ngoài ra, khi chuẩn bị sứ mạng cho Chị, Đức Maria đòi Chị phải trung thành với ý Chúa, đặt nó lên đầu các hy sinh và toàn thiêu (NK 1244). Là người con gái thật đáng yêu và đặc biệt nên Đức Maria đòi Chị thực hành ba nhân đức rất dễ thương đối với Chị và rất thỏa lòng Chúa:

Thứ nhất là khiêm nhu, khiêm nhu, và khiêm nhu; thứ nhì là nhân đức trong sạch, thứ ba là nhân đức yêu mến Thiên Chúa. Ôi, con gái của Mẹ, con phải chiếu sáng đặc biệt những nhân đức này (NK 1415).

Chị được trang bị cho sứ mạng của lòng thương xót với khiêm nhu, trong sạch và lòng mến.

Nhằm chuẩn bị xa cho sứ mạng, Đức Maria như Thân Mẫu đã hướng dẫn Chị vào đời sống nội tâm để yêu mến Thiên Chúa thâm sâu (NK 40), để thực hiện ý Ngài trong mọi sự (NK 40), để kết hiệp mật thiết với TC (NK 454), để chấp nhận tất cả từ nơi Chúa (NK 529), để dôi theo thánh giá (NK 561), để tôn thờ Ba Ngôi (NK 564), và để sống cho Thiên Chúa (NK 620). Việc rước lễ là thời khắc đặc biệt đón nhận những lời giáo huấn này (NK 840).

NỮ TU FAUSTINA nghĩ rằng: “Càng noi gương Mẹ Thiên Chúa, tôi càng hiểu biết Chúa sâu xa” (NK 843). Đối với Chị, Đức Maria thật là Mẹ của Chúa (NK 330), và Chị có thể nép mình như em bé vào Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ (NK 1097).

NỮ TU FAUSTINA là người con gái đặc biệt của Mẹ Thiên Chúa để Mẹ chuẩn bị cho Chị sứ mạng đặc biệt:

Đi công bố lòng thương xót của Thiên Chúa để chuẩn bị cho cuộc tái lâm của Chúa (xem NK 429, 635).

Chương 10

ĐẶC TRƯNG CÚC SỐNG THIÊN LIÊNG NỮ TU FAUSTINA

Điều làm NỮ TU FAUSTINA nên đặc biệt trong đời sống thiên liêng là nhân đức và những nét riêng có của Chị. Nhờ đó Chị noi gương Đức Giêsu Kitô, Tân Lang của Chị. Chị đồng hóa với Đức Kitô theo cách Đức Giêsu đã đồng nhất hóa với Chúa Cha: bằng tình yêu và lòng thương xót, trong vâng phục khiêm nhu theo ý của Thiên Chúa với niềm tin cậy hoàn toàn nơi việc tự hiến làm hy tế trên thánh giá cho tội nhân.

“Vâng phục khiêm nhu theo ý của Thiên Chúa”, nổi bật như nét đặc trưng trong đời sống của NỮ TU FAUSTINA, như Chị đã tự hiến làm lễ vật tình yêu cho các tội nhân. Nơi việc “vâng phục khiêm nhu theo ý của Thiên Chúa” này, Chị không chỉ bắt chước và nên giống với Đức Giêsu nhưng còn theo cả Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa nữa. Đức Maria diễn tả sự vâng phục khiêm hạ theo ý Chúa trong “lời Fiat” của Mẹ, trong lời đáp lại sứ điệp của sứ thần Gabriel : “Vâng, tôi là nữ tì của Chúa, nguyện cho việc đó thành sự nơi tôi như lời người nói” (Lc 1,38). Đức Maria tiếp tục lời “xin vâng” này với Chúa đến thập giá, khi Mẹ đứng đó thỉnh lặng hiến dâng (Ga 19,25) với trái tim bị đâm thấu của mình (Lc 2,35). Trong “Vâng phục khiêm nhu theo ý Chúa”, NỮ TU FAUSTINA được cả Đức Giêsu và Đức Maria chỉ dạy để nên một với các Ngài.

Vào 4/2/1935: Đức Giêsu đã minh họa bằng đồ thị để giáo huấn NỮ TU FAUSTINA “xóa đi ý riêng của con hoàn toàn” (NK 372) bằng cách đánh dấu “X” lên các từ “Từ nay trở đi sẽ không còn ý riêng của tôi nữa”, và được viết ra trên giấy trong nhật ký của Chị. Trên trang đối diện Chị sẽ viết : “Từ nay trở đi, tôi thực hiện ý của Chúa ở mọi nơi, luôn luôn và trong mọi sự” (NK 372). Đức Giêsu

đã phán với Chị : “Con hãy biết khi con hãm mình ý riêng bản thân con, thì ý của Ta sẽ trị vì nơi con” (NK 365).

Vào 7/2/1937, Chúa phán: “Cha đòi hỏi con làm một của lễ toàn thiêu và hoàn hảo; một của lễ ý riêng mà không có của lễ nào khác có thể sánh bằng...” (NK 923). Phần còn lại của lời giáo huấn, Chúa cho biết dấu hiệu để nhận ra việc không thể bắt đầu một tu hội mới của Ngài mà Chị được yêu cầu thành lập (NK 435, 436, 615, 624) và việc cấm cản tôn sùng Lòng Thương Xót Chúa (NK 378, 1659):

...Ta biết điều con có thể làm. Chính ta muốn ban trực tiếp nhiều lệnh truyền cho con nhưng ta sẽ làm việc thực hiện nó chậm lại (NK 923).

Trong cuộc sống, Chị đã phấn đấu thực hiện lời thụ huấn này (NK 830), tìm cách làm lời Đức Giêsu nên của riêng mình: “Tôi đến để thực thi ý Ngài, lạy Chúa” (Hbr 10,7); không phải ý con nhưng là ý Ngài (Lc 22,42) ; lương thực của Ta là tuân theo ý của Đấng đã sai Ta và hoàn thành công việc Ngài” (NK 4,34). “Ta luôn làm đẹp lòng Ngài” (Ga 8,29). Chị ghi lại rằng “Tôi nuôi mình bằng ý Chúa. Lương thực của tôi đó” (NK 886). “Có một lời tôi cần và tiếp tục làm sinh sôi. Nó là tất cả đối với tôi. Tôi sống cũng như chết được là nhờ nó. Đó chính là thánh ý Chúa, là lương thực hàng ngày của tôi. Trọn linh hồn tôi chăm chú lắng nghe ước mong của Thiên Chúa. Tôi luôn làm điều Ngài đòi tôi, dù bản chất tôi thường run rẩy và cảm thấy sự vĩ đại của những điều này vượt sức tôi. Tôi biết rõ mình là ai nhưng cũng biết ân sủng của Thiên Chúa chính là điều nâng đỡ tôi” (NK 652).

Điều này đẹp biết bao khi phản chiếu lời kinh Magnificat/Kinh Ngợi Khen của Đức Maria: “Đấng Tối Cao đã làm cho tôi những điều trọng đại” (Lc 2,49) và phước lành Đức Maria lãnh nhận từ Đức Giêsu : “Phúc cho những ai nghe lời Thiên Chúa và tuân giữ” (Lc 11, 28).

NỮ TU FAUSTINA đã học kỹ bài học thực thi ý Chúa.

Chúa Giêsu Kitô đã cho tôi biết điều làm vui lòng Chúa chính là linh hồn sống hòa hợp với ý Chúa. Bằng cách ấy, nó đem đến vinh quang cho Thiên Chúa (NK 821, 724, 952).

NỮ TU FAUSTINA được hướng dẫn vào đời khiêm nhường nhờ cha giải tội Andrasz khi nói: “Khiêm nhường, khiêm nhường, khiêm nhường, khi ta biết tự mình chẳng làm được chi, tất cả duy nhất và chỉ là ơn Chúa” (NK 55) ; khiêm nhường cũng phải là những nét đặc trưng của linh hồn bạn... vì ơn Chúa chỉ chảy vào những linh hồn khiêm nhường” (NK 55). Chúa làm nó nên dễ hiểu cho Chị để Ngài yêu cầu sự khiêm cung ấy nên giống như của riêng Ngài (NK 532, 1092, 1112, 1563).

Mẹ Rất Thánh cũng chỉ bảo Chị vào đường khiêm nhu: “Hỡi con gái đáng yêu, Mẹ mong ước rằng con thực hành bao nhân đức mà Mẹ rất yêu mến, rất hài lòng Thiên Chúa. Thứ nhất là khiêm nhường, khiêm nhường và khiêm nhường...” (NK 1415). Chị đến với Đức Maria để được thấm nhuần sự khiêm nhu của Mẹ (NK 843) và xin Mẹ giúp để nhận được sự khiêm cung sâu xa (NK 1306). Đức Maria đã dạy cho Chị biết lắng nghe mọi sự với khiêm cung (NK 786).

NỮ TU FAUSTINA đã học rất giỏi bài học khiêm nhường và lớn lên trong khiêm nhường bằng những sự bề bàng : “Nhục nhã là lương thực hàng ngày của tôi” (NK 92) ; Chị chịu khiêm nhường bởi các chị em và cả các bề trên (NK 128, 129, 133). Chị ghi lại cho ta sự hiểu biết của Chị về khiêm nhường khi viết rằng không có gì tốt cho linh hồn hơn việc bị làm nhục ; khổ đau đem đến khiêm nhu sâu xa ; chỉ có khiêm nhường là hạnh phúc thật sự, linh hồn khiêm nhường không cậy trông vào chính mình nhưng được Thiên Chúa bảo vệ (xem NK 115, 593). “Có rất ít các thánh bởi có rất ít sự khiêm nhường sâu thẳm” (NK 1306), Chị kết luận như thế trong bài ngợi ca về khiêm nhường.

NỮ TU FAUSTINA đã học rất giỏi bài học của Đức Giêsu: “Hãy mang lấy ách của Ta và học nơi Ta vì Ta hiền lành và khiêm

nhường trong lòng” (Mt 11,29), (NK 1220-1221). Về cuối đời của Chị khi Đức Giêsu biểu lộ lần nữa muốn chọn Chị làm thư ký cho lòng thương xót của Ngài, Chị đã ghi lại bài học về khiêm nhường:

Lúc ấy, tôi xôn xao trong khiêm cung sâu xa trước sự uy nghi của Thiên Chúa. Tuy nhiên, tôi càng tự mình khiêm tốn thì sự hiện diện của Thiên Chúa càng thấm vào tôi (NK 1605).

Với tất cả mạnh dạn Chị đã có thể nói:

Lạy Chúa, đầu Chúa cao cả, Chúa tự cho phép linh hồn khiêm tốn sâu xa và thấp hèn chiến thắng Chúa. Ôi sự khiêm nhường, nhân đức vô vàn quý giá bạn sở hữu được gì đâu! ...Lạy Chúa, xin biến đổi con thành hư không trong đôi mắt con để con đi tìm ân sủng nơi Chúa thôi (NK 1436).

NỮ TU FAUSTINA còn được Đức Giêsu giáo huấn trong đường vâng phục:

Tôi đến để thực thi ý của Cha. Tôi vâng lời cha mẹ, vâng lời người làm tôi đau khổ và giờ đây tôi vâng lời các linh mục (NK 535).

Nhờ lời khẩn trồn đời, Chị noi gương Đức Kitô. Xuyên suốt nhật ký của Chị, ta thấy rõ ràng Chị đã cố gắng thể hiện vâng phục trong cuộc sống đối với các bề trên dòng và giám đốc thiêng liêng trong mọi sự. Ví dụ :

Tôi luôn luôn cố gắng vâng phục bất kể mọi việc (NK 624).

Những lần không có sức khỏe làm bồn phận người gác cổng, Chị học được rằng : vâng phục ngấm dần vào linh hồn và mang đến sức mạnh để hành động (NK 1378, 1686). Khi được Chúa yêu cầu tới xin phép Mẹ Bề Trên cho mặc áo nhậm để đền tội và cầu nguyện suốt bảy đêm trong bảy ngày, bề trên đã trả lời: “Tuyệt đối không !” Sau đó Chị than với Chúa, Ngài phán: “Ta ở đó khi con trao đổi với bề trên mà, Ta biết cả rồi. Ta không đòi con hãm mình nhưng là vâng phục. Bằng vâng phục, con đem đến vinh quang cho Ta” (NK 28).

Chúa tiếp tục đào tạo Chị vâng phục qua đời sống của Chị, theo nhiều cấp độ khác nhau và đấu tranh cố gắng vâng lời Chúa trong việc lập tu hội nữ tu mới (NK 1263, 496, 981, hãy xem 536-537 về lược sử tu hội mới). Trong nỗi khổ đau này cùng việc tăng thêm đau yếu của bệnh lao, Chị càng ngày càng nên giống với Đức Kitô trong vâng phục khiêm nhu với ý của Thiên Chúa:

... Ngài đã tự hủy mình ra không, mang lấy thân phận người tôi tớ, trở nên giống như loài người, có hình dạng như một người. Ngài đã tự hạ mình xuống, chịu vâng phục cho đến chết, và chết trên thập giá! (Phl 2,7-8).

Giữa thúc đẩy và lôi kéo của ý Chúa, NỮ TU FAUSTINA một lần nữa đã làm thành một lễ vật tự hiến hoàn toàn (NK 1264).

Lời cuối về việc lớn lên trong sự “vâng phục khiêm nhu theo ý Thiên Chúa” là những điều Đức Giêsu nói cho NỮ TU FAUSTINA:

Chẳng có linh hồn nào Ta lại kết hiệp mật thiết và giống như cách Ta làm với con, bởi vì sự khiêm nhường sâu xa và tình yêu hăng nồng con dành cho Ta (NK 587).

Đức Giêsu đã nói với tôi rằng linh hồn thánh và hoàn thiện là linh hồn thực hiện ý Cha... Ngài nói với tôi rằng tôi đang thực hiện ý Chúa cách tuyệt hảo. Chính vì thế, tôi đang kết hiệp chính mình với bạn và hiệp thông với bạn cách mật thiết và đặc biệt (NK 603).

“Cách mật thiết và đặc biệt” diễn tả sự thông hiệp đặc biệt của Chúa với NỮ TU FAUSTINA. Nó trang bị cho Chị và cho sứ mạng đặc biệt của lòng thương xót. Sự vâng phục khiêm nhu theo ý Thiên Chúa nơi Đức Maria trang bị cho Mẹ để làm Mẹ Thiên Chúa trong lần tới lần thứ I. Sự vâng phục khiêm nhu theo ý Thiên Chúa tương tự nơi NỮ TU FAUSTINA trang bị cho Chị để loan báo lòng thương xót của Thiên Chúa, chuẩn bị cho cuộc tái lâm lần thứ II của Ngài.

Chương 11

SỰ ĐAU KHỔ ĐẶC BIỆT CỦA NỮ TU FAUSTINA

Qua những khổ đau, NỮ TU FAUSTINA đã sống trọn vẹn những lời của Thánh Phaolô:

Tôi đã chịu đóng đinh với Đức Kitô. Nay tôi sống, không còn là tôi nữa nhưng là Chúa Kitô sống trong tôi (Gl 2,19-20).

Trong sứ mạng lòng thương xót, NỮ TU FAUSTINA được Chúa Giêsu kêu gọi nên giống hoàn toàn với Ngài trong cuộc khổ nạn hoặc thương khó của Ngài. Cuộc khổ nạn của Chúa Kitô là thời điểm nên giống tuyệt vời nhất của Ngài với thân phận con người, là thời điểm bật ra dòng máu của lòng thương xót trên thế giới. Sự đồng nhất hóa với nguồn của lòng thương xót vô bờ bến là cốt lõi sứ mạng của Chị.

NỮ TU FAUSTINA đã trải qua cuộc khổ nạn của Đức Kitô. Bởi vì Đức Giêsu đã yêu cầu Chị nên một của lễ tự hiến cho tội nhân:

Ta khát mong con nên một của lễ tự hiến cho tội nhân, cách riêng cho những linh hồn mất niềm hy vọng vào lòng thương xót của Thiên Chúa (NK 308).

Ta khát mong con được hoàn toàn được biến đổi thành tình yêu, được đốt cháy mãnh liệt như một của lễ tinh khiết của tình yêu (NK 726).

Chúa chúng ta làm cho Chị biết sự đồng nhất hóa với Ngài trên thập giá chính là cách cứu rỗi các linh hồn:

Ta muốn thời khắc cuối cùng của con nên giống hoàn toàn với thời khắc của Ta trên thập giá. Chỉ có một giá mà các linh hồn được mua và được hiệp thông trong khổ đau với khổ đau của Ta trên thập giá (NK 324).

Chúa đã làm điều đó nên rõ ràng cho Chị để Chị tham dự vào công cuộc vĩ đại của việc cứu rỗi:

Ta cho con sự chia sẻ vào việc cứu chuộc nhân loại (NK 310).

Hỡi con gái, hãy giúp ta cứu các linh hồn. Hãy nói những nỗi khổ đau của con vào cuộc thương khó của Ta và tiến dâng lên

Cha trên trời cho các tội nhân (NK 1032).

Ta cần những khổ đau của con để cứu chữa các linh hồn (NK 1612).

Việc tham dự vào cuộc khổ nạn Đức Kitô làm NỮ TU FAUSTINA hợp với Ngài :

Khi tâm trí con ra mờ tối, khi khổ đau của con to lớn, lúc đó con đã dự phần sống động vào cuộc khổ nạn của Ta và chính Ta đang nâng đỡ an ủi con trọn vẹn (NK 1697).

Giống như nhà trường, Đức Giêsu dạy Chị chịu đau khổ, ban cho Chị một “đặc ân riêng” để uống cùng chén Ngài đã uống (NK 1626).

“Đặc ân riêng” chịu khổ đau với Đức Kitô và giống như Đức Kitô được ban cho Chị, còn Chị phải bằng lòng tự nguyện dâng hiến. Ngài không cưỡng chế. Ngài không bớt đi ân huệ nhưng vẫn tiếp tục mật thiết cả khi Chị không ưng làm hy lễ này (NK 135). Toàn bộ mẫu nhiệm tham dự vào đau khổ của Đức Kitô dội lại sự chia sẻ của Phaolô với những đau khổ của Đức Kitô, dựa trên sự tự do ưng thuận làm hy lễ, cho cách tự do và sử dụng hết các khả năng của Chị. Toàn bộ sức lực và giá trị của hy lễ này nằm nơi hành động ý thức và tự do này (NK 136). Chị đã đáp lời như tiếng vọng của Đức Trinh Nữ Maria với sứ điệp của thiên thần Gariel :

Hãy làm cho con như Ngài muốn. Tôi tự chịu khuất phục trước thánh ý Ngài... (NK 136).

Chị nhận ra mình đang đi vào mối hiệp thông lạ lùng cùng sự cao cả khôn sánh của Thiên Chúa. Ôi, mẫu nhiệm cao cả đã xảy

ra! Chị nghĩ mình có thể chết vì tình yêu dưới cái nhìn của Chúa (xem NK 136-138). Đây, Chúa nói với Chị:

Con là niềm vui thích của lòng ta ; từ nay trở đi, mỗi việc con làm bất kể là gì, dù nhỏ nhất cũng là niềm vui thích trong mắt Ta (NK 137).

Chị đã ghi lại:

Lúc ấy, tôi cảm thấy được siêu việt hóa. Thân xác tôi vẫn bình thường nhưng linh hồn thì khác; Thiên Chúa hiện sống trong linh hồn tôi với tất cả sự vui thích. Đây không phải là một cảm giác nhưng là một thực tại nhận biết được, không hề che khuất (NK 137).

Chị được trang bị để bắt đầu sứ mạng lòng thương xót nơi việc trở nên giống với Đức Kitô, Chị cảm nghiệm được ngay rằng: “Khổ đau dường như bật lên từ mặt đất” (NK 138).

Sau này Chị viết về việc trở nên Cửa Lễ đón nhận trọn vẹn ý Chúa cùng mọi khổ đau, trong hiệp thông với khổ đau của Đức Kitô, tất cả cho các tội nhân (NK 309). Chị canh tân Cửa Lễ Dân này mỗi ngày bằng lời cầu nguyện:

Ôi Máu và Nước vọt ra từ trái tim của Đức Giêsu như nguồn của lòng thương xót cho chúng con. Con tin cậy Ngài (NK 309).

Sau đó, Chị còn ghi lại lời cầu nguyện khác về Cửa Lễ Dân (NK 1264), và vào cuối đời, Chị dâng cái chết của mình như một của lễ toàn thiêu cho các tội nhân (NK 1680).

Trong sứ mạng lòng thương xót này, NỮ TU FAUSTINA đã chịu đau khổ khủng khiếp từ chị em trong dòng, từ bệnh lao của Chị, nhưng đặc biệt bằng trải qua chính cuộc khổ nạn của Đức Kitô nơi thân xác của Chị. Chị nhận được “đặc ân riêng” để chia sẻ đau khổ nơi cuộc khổ nạn của Ngài, như cách thực hiện sứ mạng của Chị cứu vớt các linh hồn.

Có tới trên ba mươi lần Chị đã ghi lại trải nghiệm về cuộc khổ nạn cách kín ẩn (NK 964, 976), “tất cả vì các linh hồn” (NK 759, 931, 1010, 1468, 1627). Chị cảm nghiệm đau đớn nơi đôi tay,

đôi chân khi có mặt của người tội lỗi (NK 705, 1079, 1196, 1274, 1305, 1536). Chúa đã dạy Chị tình yêu và lòng thương xót Chúa cho tội nhân nơi cuộc khổ nạn của Ngài:

Hãy nhìn vào trái tim Ta và nơi đó, hãy xem tình yêu và lòng thương xót của Ta dành cho nhân loại, đặc biệt cho tội nhân.

Hãy nhìn và hãy đi vào cuộc khổ nạn của Ta (NK 1663).

Chị ghi lại câu đáp trả:

Chốc lát, tôi đã cảm nghiệm và sống được trọn vẹn cuộc khổ nạn của Đức Giêsu trong lòng tôi. Tôi ngạc nhiên vì những đớn đau này đã không lấy đi mạng sống của mình (NK 1663).

Chúa Giêsu đã chỉ dạy cho NỮ TU FAUSTINA: “Hôn mê phải giống với hôn phu của nàng” (NK 1663). Cuối cùng, nàng phải là người môn đệ của Vị thầy chịu đóng đinh (NK 1513).

Xuyên suốt nhật ký của mình, NỮ TU FAUSTINA diễn tả vị trí khổ đau đặc biệt và quý giá đã xảy ra trong cuộc sống của Chị. Chị học được bài học: “Khô đau là một ân huệ kỳ diệu, nhờ đó ta nên giống Đức Giêsu, Đấng Cứu Thế của ta (NK 38, 57); Thiên Chúa rất gần linh hồn chịu đau khổ (NK 109); tên của tôi là hy sinh (NK 135) ; là lương thực hàng ngày ; giây phút tôi yêu được đau khổ, nó ngừng làm tôi khổ đau (NK 276) ; khổ đau là một hạnh phúc mà chỉ có tình yêu cho nó thêm giá trị (NK 303, 351); khổ đau là nhiệt kế đo tình yêu của Thiên Chúa trong linh hồn (NK 774). Tôi mong chờ cứu độ các linh hồn... Bằng hy sinh, linh hồn tôi thấy diễn đạt thoải mái (NK 235); duy một mình hy sinh thì chẳng là gì, nhưng khi liên kết với Đức Kitô nó thành toàn năng (NK 482); bí danh của tôi là “nơi đổ rác” nỗi đau của tha nhân (NK 871); những linh hồn được chọn đang chống đỡ cho thế giới tồn tại (NK 926); phải chỉ nếu các linh hồn khổ đau biết Thiên Chúa đã yêu họ biết bao - ngày nào đó chúng ta sẽ biết giá trị của khổ đau nhưng ta không còn phải chịu đau khổ thêm nữa (NK 963); tinh túy của tình yêu là hy sinh và khổ đau (NK 1103); các linh hồn trở nên hữu ích

nhờ hy sinh khi tình yêu của Thiên Chúa chảy qua, vì mọi sự tỵ về tình yêu để nhờ đó có được giá trị” (NK 1358).

Sáu tháng trước khi qua đời, NỮ TU FAUSTINA đã suy niệm về sự khổ đau và mầu nhiệm đường lối Chúa trong cuộc sống của Chị:

Lạy Đức Kitô, nếu linh hồn con biết ngay tất cả, cái mà nó sẽ phải khổ đau suốt đời, chỉ nhìn thôi đã có thể chết vì sợ hãi; cũng không thể chạm được môi vào chén đắng nhưng nó được ban cho con để uống mỗi lần một giọt và nó đã được uống cạn chén... (NK 1655; xem 694, 697).

Tôi không biết diễn đạt hết những gì tôi đã chịu và những điều tôi viết ra còn xa, chỉ bằng một giọt trong chén mà thôi. Có những giây phút khổ đau không thể viết... Có những lúc Chúa cho phép những khổ đau khủng khiếp đến, rồi cũng có lúc lại không và khóa lấp đi mọi sự làm linh hồn tôi đau đớn. Đó là đường lối của Ngài, không dò thấu cũng như không thể hiểu được đối với ta. Ta chỉ còn tự thân chấp nhận trọn vẹn thánh ý Ngài. Có nhiều mầu nhiệm không bao giờ dò thấu trên đời này, nhưng được mạc khải trong chôn vĩnh hằng (NK 1656).

Những khổ đau nơi NỮ TU FAUSTINA đã đồng nhất hóa Chị toàn vẹn với Đấng Cứu Thế chịu đóng đinh và làm Chị trở nên mạch lòng thương xót đặc biệt trong đời này cũng như mai sau (NK 281,1209).

Chương 12

VỊ TRÍ ĐẶC BIỆT CỦA THÁNH THỂ TRONG ĐỜI SỐNG CỦA NỮ TU FAUSTINA

Tên đầy đủ của Chị Faustina là Nữ Tu Maria Faustina Thánh Thể. Thánh Thể là chìa khóa của đời sống Chị. Mỗi trang nhật ký hầu như đều nhắc đến Thánh Thể. Chị đã xác định điều đó trong cuộc sống của mình:

Giây phút long trọng nhất đời là giây phút tôi lãnh nhận Thánh Thể, mỗi lần rước lễ tôi đều tạ ơn Ba Ngôi Thiên Chúa (NK 1804).

Chị Faustina vui mừng khi khát mong thâm kín của mình được hoàn thành lập đi lập lại vì thấy nhiều lần Đáng bảo trợ Năm Mới của Chị là: “Thánh Thể” (NK 360).

Chị có nhiều điều “đặc biệt” tương quan với Thánh Thể. Một trong những điều ấy là hiểu biết tường tận về mầu nhiệm ân sủng này của Thiên Chúa. Chị diễn tả đó là ân sủng vĩ đại nhất của sự hiện diện Ngài:

Trong Thánh lễ, tôi tạ ơn Chúa Giêsu đã hạ cố cứu độ chúng tôi, đã ban cho chúng tôi ân huệ vĩ đại nhất trong tất cả các ân huệ; (NK 1670).

Chúa muốn ở lại với chúng tôi vì thế Chúa ẩn mình trong Thánh Thể và mở rộng lòng thương xót cho chúng tôi... Chúa khai thông dòng suối thương xót vô tận cho chúng tôi, ban phát điều thiết thân nhất là Máu và Nước từ trái tim của Chúa (NK 1747).

Trong một giờ Cầu, Chị Faustina có một thị kiến về Nhà Tạm, Chị thấy được việc thiết lập Thánh Thể. Chị hiểu được “vào lúc hiến thánh... hy lễ được hoàn tất. Ngày nay, ta chỉ thực hiện nghi lễ bên ngoài cái chết- sự hủy hoại bên ngoài; cái cốt lõi nằm bên trong Nhà Tạm. Cả cuộc đời, tôi chưa bao giờ hiểu được mầu

nhiệm này sâu xa đến thế trong giờ thờ lạy Chúa (NK 684, 757, 832).

Chị tiếp tục cầu nguyện cho mọi người có thể hiểu được mầu nhiệm Thánh Thể.

Ồi, tôi nóng lòng khát mong cho toàn thể thế giới có thể hiểu được lòng thương xót khôn dò này (NK 684).

Chị cũng nhận biết sự oai nghi của Ngài trong Nhà Tạm và cùng lúc là:

Sự tự hạ vĩ đại của Ngài (NK 757).

Chị diễn đạt chiều sâu thăm của mầu nhiệm như là mầu nhiệm của lòng thương xót:

Ai đã từng đón nhận và hiểu được sự sâu thăm của lòng thương xót vọt ra từ trái tim Ngài? (NK 832)

Chỉ ở trong cõi vĩnh hằng, ta mới hiểu được mầu nhiệm lớn lao đã tác động trên ta nhờ rước lễ. Ồi những giây phút quý báu trong cuộc đời của tôi (NK 840).

Ồi những mầu nhiệm đáng sợ xảy ra trong Thánh Lễ... Ngày nào đó ta sẽ hiểu những gì Thiên Chúa làm cho ta trong mỗi Thánh Lễ và hiểu những ân sủng nào Ngài chuẩn bị cho ta trong đó (NK 914).

...Đó là việc lạ lùng của lòng thương xót Chúa. Tất cả miệng lưỡi của nhân loại và các thiên thần hợp lại cũng không thể tìm được lời tương xứng với mầu nhiệm của tình yêu và lòng thương xót (NK 1489).

Một khía cạnh đặc biệt khác của Chị là khát khao được biến đổi thành Cửa Lễ sống, một tấm bánh, ăn nấu và được bẻ ra cho tha nhân.

Lạy Đức Giêsu, xin hãy biến đổi con đang khốn khổ và tội lỗi, thành như Ngài (vì Ngài có thể làm được tất cả). Xin ban cho con Chúa Cha vĩnh cửu. Con muốn trở nên một hy lễ trước mặt Ngài nhưng chỉ như một tấm bánh bình thường cho người khác.

Con muốn chỉ mình Chúa biết sự mỏng manh nơi hy lễ của con (NK 483, 832, 1289, 1292, 1622, 1564, 1826).

Lạy Đức Giêsu, xin biến đổi con trong Ngài hầu con có thể nên hy lễ sống động và đẹp lòng Ngài. Con khao khát chuộc lỗi mọi lúc cho các tội nhân đáng thương (NK 908).

Đức Giêsu đáp lời nguyện của Chị qua lời này: “Con là một Cửa Lễ sống động, hài lòng Cha trên trời (NK 1826).

Chị Faustina cảm nhận sự biến đổi này như một ngọn lửa thánh luôn hiện hữu trong Chị.

Mọi điều tốt lành trong tôi đều nhờ việc Rước Lễ. Tôi mắc nợ điều đó. Tôi có cảm giác ngọn lửa thánh kia đã biến đổi tôi hoàn toàn. Ôi, con hạnh phúc chừng được sống vì Chúa. Chúa ơi, lòng con chính là đền thờ luôn có Chúa ở bên trong (NK 1392).

Chị Faustina đã sống trọn vẹn lời nguyện của Hội Thánh:

Lạy Chúa Thánh Linh, xin hãy đến đây lòng tín hữu và đốt lên ngọn lửa tình yêu Chúa.

Kinh nghiệm làm Cửa Lễ sống, nấu ần, được bẻ ra và được phân phát là một trải nghiệm trung tâm của đời Chị Faustina. Tuy nhiên, trải nghiệm này được đặt nền trên sự kết hiệp tình yêu với Thiên Chúa hằng sống. Sự kết hiệp này được cảm nghiệm thật sâu xa trong mối liên kết với Thánh Thể cũng như trong Thánh Lễ và Rước Lễ, hoặc trong giờ cầu Thánh Thể. Sự kết hiệp của Chị với Chúa khác nào một tân nương:

Này đây, Ta trọn vẹn là của con: linh hồn, thân xác và thần tính, như tân lang của con. Con biết tình yêu đòi hỏi điều gì, chỉ một điều thôi: trao đổi hỗ tương (NK 1770).

Như tân nương, Chị chuẩn bị việc Rước Lễ bằng những lời:

Con chuẩn bị cho Chúa đến với con như một cô dâu phải làm lễ đón chàng rể đến (NK 1805).

Thình thoảng, Chị trải qua sự hiệp thông với Ba Ngôi Thiên Chúa trong giờ Rước Lễ:

Lúc ấy, tôi được kéo vào cung lòng của Ba Ngôi, được chìm ngập trong tình yêu của Chúa Cha, Con và Thánh Linh. Những khoảnh khắc này thật khó diễn đạt (NK 969).

Những giây phút hiệp thông kia là một “mầu nhiệm tình yêu” theo lời của Chúa Giêsu (NK 156), là sự nếm cảm vĩnh cửu (NK 969).

Rước Lễ đã là sức mạnh và sự đỡ nâng cho Chị Faustina trong cuộc chiến hàng ngày (NK 91). Chúa dạy Chị : “Quyền lực của con ở trong Bánh Thánh, nó sẽ bảo vệ con”(NK 616). Chị đã nói rằng Thánh Thể là sức mạnh của Chị từ bé:

Một lần kia, khi lên bảy tuổi, vào giờ kinh chiều cử hành trước Chúa Giêsu đang hiện diện trong Mặt Nhật, tình yêu Chúa đã tràn ngập vào tôi lần đầu tiên và đổ đầy trái tim nhỏ bé của tôi, Chúa ban cho tôi ơn hiểu biết những điều linh thánh (NK 1404).

Trong nhật ký, Chị đã ghi lại sức mạnh nhận được nơi Thánh Thể (xem NK 91, 616, 814, 876, 1404, 1489, 1509, 1620).

Một đặc ân đã được ban cho Chị Faustina là sự hiện diện liên tục của Thánh Thể từ lần Rước Lễ này tới lần Rước Lễ tiếp theo. Trong Thánh lễ nửa đêm 1935, sau khi rước lễ Chị nghe được tiếng Chúa:

Ta luôn ở trong con, không chỉ tiếp nhận Ta khi rước lễ nhưng là luôn luôn (NK 575).

Tôi đã có thể biết được rằng buổi Rước Lễ còn lưu lại trong tôi cho tới lần Rước Lễ tiếp theo (NK 1821).

Suốt cả ngày Chị thờ Đức Giêsu, ca ngợi và cầu xin ân huệ đặc biệt cho trẻ em (NK 1821).

Một trải nghiệm đều đặn của Chị là thị kiến về Chúa trong thánh lễ. Có trên vài ba thị kiến như thế được ghi lại trong nhật ký về: Hải Nhi Giêsu, một vài lần về Mẹ Maria, về Đức Giêsu khổ nạn và vài lần về quyền uy của Chúa. Nhiều lần Chị ghi lại việc nhìn thấy những tia sáng lòng thương xót của Đấng Cứu Thế đầy lòng xót thương đến từ Thánh Thể, đôi lúc bao phủ khắp thế giới (xem NK 420, 441, 1046).

Thánh Thể là thời gian giáo huấn quý báu Chúa Giêsu dành cho Chị Faustina về: thu phục các linh hồn (NK 1690), lối thiêng nhờ sống với Ngài (NK 1685), khát khao của Ngài muốn ban xuống các ân sủng nơi Thánh Thể (NK 1705), cầu nguyện trong sự kết hiệp với Đức Maria (NK 32), dâng lên Chúa Cha Máu và Thương tích của Đức Giêsu trong thánh lễ như hành vi đền bù tội lỗi, và về mầu nhiệm vĩ đại-thiết lập Thánh Thể (NK 684,757, 832). Chúa dùng thời gian rước lễ là thời gian để giáo huấn sâu xa.

Những trải nghiệm và giáo huấn sâu xa nơi Thánh Thể được kết nối với nguồn mạch của lòng thương xót: ngày lễ, hình ảnh, kinh cầu, ghi nhớ giờ thứ ba. Rước Lễ là toàn bộ việc cử hành ngày lễ về lòng thương xót Chúa. Trong nhiều dịp, Chị Faustina đã nhìn thấy Thánh Thể rọi chiếu nơi tấm ảnh của Đấng Cứu Thế đầy lòng thương xót. Kinh Cầu lòng thương xót của Chúa thuộc Thánh Thể. Đó là việc dâng tiến thân xác và Máu, linh hồn và thần tính của Chúa Giêsu Kitô lên Cha trên trời để đền bù tội lỗi thế giới. Việc đạo đức được Chúa gọi lên tôn kính giờ tử nạn của Chúa là việc thờ lạy Trái Tim đầy lòng thương xót của Chúa trong Thánh Thể. Các mạch sự sống Chúa ban cho Ta qua Chị Faustina là Thánh Thể vậy.

Vị trí đặc biệt của Thánh Thể trong đời sống Chị Faustina có thể tóm lại trong tên gọi đầy đủ của Chị : Nữ Tu Maria Faustina Thánh Thể, và trong tên gọi Chị gọi chính mình. Sau lễ hiến dâng, “tên gọi của tôi là “Hy lễ” (NK 135). Đức Giêsu tóm tắt cuộc đời của Chị trong tên gọi: “Con là Cửa Lễ sống” (NK 1826).

Khát khao lớn nhất của Chị là trở thành Thánh Thể, ẩn náu, như Đức Giêsu, được chúc phúc nhờ sự hiệp thông với Chúa, được bẻ ra như Đức Giêsu trong cuộc khổ nạn và được ban hoàn toàn cho việc cứu rỗi các linh hồn. Lời nguyện thánh hiến của Chị là bản tóm tắt cuộc đời Chị:

Ôi Vị Tư Tế Thiên Chúa, con là tấm bánh trắng trước mắt Ngài. Con thánh hiến cho Ngài, ước mong sự biến thể nơi con chỉ mình Ngài biết. Con đứng trước Ngài mỗi ngày như hiến lễ, con nài xin lòng thương xót của Ngài cho thế giới (NK 1564).

Chương 13

SỨ MẠNG LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA NỮ TU FAUSTINA, ĐỐI TƯỢNG ĐẶC BIỆT CẢM GHÉT CỦA SATAN

Sứ mạng loan báo lòng thương xót Chúa của Chị Faustina bằng ngòi bút, và chinh phục các linh hồn bằng chịu khổ đau, bằng cầu nguyện rất hiệu quả đến nỗi Satan và quỷ dữ lòng lộn lên. Chị trở thành đối tượng đặc biệt bị căm ghét của chúng vì đã nhận biết lòng thương xót của Chúa và cứu các linh hồn. Tuy nhiên, Chúa đã bảo vệ Chị:

Con được liên kết với Ta ; đừng sợ gì. Hỡi con nhỏ của Ta, Satan căm ghét con, căm ghét mọi linh hồn và bùng cháy mỗi căm ghét đặc biệt với con vì con đã giạt lấy nhiều linh hồn khỏi vòng thống trị của nó (NK 412).

Satan đang nghiêng răng, muốn làm sao lãng ngòi bút của Chị (NK 1583), cấm đồ Chị đừng viết về sự tốt lành của Thiên Chúa (NK 1583, đừng nghĩ về công cuộc của lòng thương xót nữa vì Thiên Chúa không thương xót như Chị nói (NK 1405). Satan cấm đồ để Chị mất can trường, thuyết minh về sự trung thành với công việc của Chị: “Đừng bao giờ nói về lòng thương xót của Thiên Chúa. Sao lại phải phiền vì linh hồn người khác” (NK 1497-1499). Chúa chứa được cả điều Chị bị căm ghét và lòng thương xót (NK 1167). Ngài đòi hỏi Chị, như cấm đồ của Đức Giêsu, phải tôn vinh Chúa (NK 520).

Đáp trả của Nữ Tu Faustina với những cấm đồ của Satan là “Cho vinh danh Chúa mà thôi” (NK 520). Chị tiếp tục viết, cầu nguyện và chịu khổ đau cho các linh hồn. Chị làm việc rất hiệu quả thể nên ma quỷ đã phải kêu lên “Người đang làm chúng ta đau khổ kể cả khi ở địa ngục” (NK 323).

Chúa chúng ta đã dạy Nữ Tu Faustina chiến đấu mạnh mẽ như thế nào. Sau cuộc cám dỗ kéo dài bởi Satan (NK 1496 – 1498) Chúa Giêsu đã động viên Chị:

Ta hài lòng với điều con đang làm. Con tiếp tục bình an nếu luôn làm hết sức để trân trọng công cuộc của lòng thương xót. Hãy luôn ngay thật với Cha giải tội của con. Satan chẳng được gì khi cám dỗ con. Hãy tiếp tục hành động theo cách đó. Hôm nay con mang lại vinh quang lớn lao cho Ta bởi chiến đấu rất trung kiên. Hãy củng cố và khắc sâu trong tim con rằng Ta luôn ở với con, cả khi không cảm thấy sự hiện diện của Ta trong phút con lâm chiến (NK 1499).

“Con mang lại vinh quang lớn lao cho Ta!” Vinh quang của Thiên Chúa là kết quả nhận biết lòng thương xót của Ngài. Satan không muốn Thiên Chúa được tôn vinh nơi các linh hồn trở về với Ngài và lãnh nhận lòng thương xót của Ngài.

“Tuyệt đối hãy ngay thật với cha giải tội của mình!” Đó là giáo huấn của Chúa để bảo vệ cho Chị. Chị có một cha giải tội và linh hướng thiêng liêng giúp Chị hiểu rõ được lời của Chúa (NK 639, 967, 968).

Trong một lần nói về việc thiêng liêng, Chúa kêu gọi Chị phải tin tưởng và trông cậy không chỉ vào chính Ngài mà cả cha linh hướng và cha giải tội (NK 1760).

Chị Faustina rất trung tín và mở lòng với Cha linh hướng Michael Sopocko. Chị coi cha như vị linh mục mà Chúa rất mực yêu thương (NK 676), còn Satan rất ghét vì cha đã hướng dẫn nhiều linh hồn tiến lên bậc thánh thiện và chỉ tìm kiếm cho vinh quang Chúa (NK 1384).

Một lần nữa, vinh quang của Thiên Chúa là kết quả trong công cuộc của lòng thương xót Chúa. Chị đã thấy vinh quang đó và chia sẻ thị kiến về cuộc khải hoàn của lòng thương xót Chúa vài tháng trước khi Chị chết:

Tôi đã nhìn thấy vinh quang Thiên Chúa tuôn ra từ tấm ảnh. Nhiều linh hồn đang nhận được những ân sủng dù chẳng nói rõ ra. Dù xảy ra những đôi thay, Thiên Chúa vẫn nhận được vinh quang, và những cố gắng của Satan cùng các kẻ dữ sẽ tan tác thành hư không. Dù cho Satan giận dữ, lòng thương xót của Ngài sẽ vinh thắng trên khắp thế và được mọi linh hồn tôn thờ (NK 1789, 378,1659).

Lòng thương xót linh thánh- Lòng thương xót của Thiên Chúa-sẽ khai hoàn trên toàn thế giới và tất cả sẽ tôn vinh Ngài. Đó là sự hoàn tất trọn vẹn kế hoạch của Thiên Chúa được Thánh Phaolô đã viết cho tín hữu Roma xưa:

Để tất cả nhận được Chúa Giêsu Kitô! (Rm 11,32)

Satan trước tội giận dữ của nó về lòng thương xót của Thiên Chúa, nên nó hiểu được sự vinh quang của lòng thương xót Chúa. Trong đời sống chiến đấu của ta, vũ khí chiến thắng tuyệt vời được ban cho ta chính là tôn vinh lòng thương xót vô hạn của Thiên Chúa, lòng thương xót cứu tất cả những ai quay về với Ngài.

Xin vinh danh tình yêu đầy lòng thương xót vô biên của Chúa!

Chương 14

MỐI TƯƠNG ĐỒNG ĐẶC BIỆT CỦA DIARY VÀ THÔNG điệp RICH IN MERCY

Về một khảo cứu bao hàm nhiều khái niệm để trình bày sự tương đồng ý tưởng có nơi Nhật Ký của Chị Faustina và Thông điệp “Rich in Mercy” rất đáng được chào đón. Rất nhiều điểm nổi bật vì đều lấy cảm hứng từ cùng một nguồn, nói rõ hơn, từ mạc khải của Thiên Chúa và từ giáo huấn của Đức Kitô.

Đó là thách đố đưa ra của Đức Tổng Giám Mục Andrew M. Deskur, hiện nay là hồng y, trong lời ngỏ cuốn “Nhật Ký của Chị Faustina”, ấn bản tiếng Ba Lan năm 1981, được viết ngay sau “Rich in Mercy” xuất bản vào 30/11/1980.

Nhiều điểm nổi bật tương đồng, không do từ ngữ giống nhau nhưng bởi ý tưởng và chủ đề đã triển khai trong “Rich in Mercy”, tất cả đều lấy nguồn chân lý trong Thánh Kinh và truyền thống của Giáo Hội về lòng thương xót. Tuy nhiên, có sự tương thuộc do sứ mạng riêng của Đức Thánh Cha như giám mục và sau này là Hồng Y Tổng Giám Mục của Cracow. Một số điều phụ thuộc lẫn nhau có thể nảy ra từ những cuộc viếng mộ Chị Faustina khi còn làm giám mục, từ vai trò tích cực của ngài khi thu thập chứng cứ phong thánh cho Chị, từ việc ngài gọi nhà thần học hàng đầu Ba Lan, cha Ignacy Rozycky gia nhập hội để xem lại cuốn Nhật Ký của Chị Faustina. Giải thích ngày 15/4/1978 về sự tán thành của Đức Thánh Cha - Hồng Y Karol Wojtyla trong việc bãi bỏ lệnh cấm sùng kính lòng thương xót của Thiên Chúa theo hướng Chị Faustina:

...với việc “khai báo” mới... đến từ ánh sáng của tài liệu gốc đã được khảo sát, cũng như sự can thiệp bằng thông tin cẩn thận của nguyên Tổng Giám Mục Cracow, Hồng Y Karol Wojtyla, chính là

can thiệp của Đức Thánh Cha thu hồi lệnh cấm bao gồm “khai báo” năm 1959 trước đây... (12/6/1979).

Sự can thiệp bằng thông tin cẩn thận là nền tảng cho sự “tương thuộc” của cuốn Nhật Ký và Tông Thư II “Rich in Mercy”. Đó là sự phụ thuộc lẫn nhau nhưng không hề dựa trên “Diary”, vốn không được nhắc đến trong Thông Điệp. Đức Gioan Phaolô II không thể nào tham khảo “Diary” của Chị Faustina bởi Chị chưa được tôn phong chân phước. Việc nhắc tới Chị Faustina của Ngài có thể làm suy yếu án kiện và phá vỡ tiến trình bình thường của Thánh Bộ về phong thánh.

Sự tương đồng đặc biệt về tư tưởng trong thông điệp “Rich in Mercy” và “Nhật Ký của Chị Faustina” có thể dẫn vào Sơ đồ tóm tắt “Rich in Mercy”, bao gồm những điểm chính yếu trong những mệnh đề bao quát có thể dùng trong huấn giáo, bài giảng, giúp ghi nhớ sứ điệp lòng thương xót. Có chín mệnh đề:

Tông thư “Rich in Mercy” loan báo lòng thương xót như :

1. Lời tiên tri của thời đại ta: Lời hiện nay là Lòng Thương Xót! Chúa nói với Chị Faustina: “Trong khi còn thời gian, hãy để nhân loại cậy trông nguồn thương xót của Ta; hãy để họ hưởng nhờ được Máu và Nước đã vọt ra vì họ (NK 848, 83, 1159, 1160).

2. Nội dung, quyền năng và sứ mạng của Đức Kitô và Hội Thánh của Ngài. Sứ mạng của Chị Faustina là công bố lòng thương xót của Thiên Chúa cho tất cả (NK 50, 300, 301, 378, 379, 570, 687, 699, 848, 1074, 1142, 1190, 1396, 1448, 1516, 1666, 1728), bằng ngòi bút, bằng cầu nguyện và chịu đau khổ.

3. Tóm lược của Tin Mừng: “Phúc cho những ai có lòng thương xót vì họ sẽ được xót thương. Đoạn Tin Mừng 5,7 của Mathêu diễn tả quỹ đạo lớn lao của lòng thương xót. Chị Faustina ghi lại những lời của Chúa làm thế nào để có lòng thương xót: bằng tin cậy Chúa, bằng lời và việc làm (NK 742), Chị cũng sống vượt qua mỗi phúc của Tin Mừng để lên hoàn thiện.

4. Dụ ngôn lòng thương xót: người con hoang đàng, bản chất của lòng thương xót trong giá trị phục hồi của con người. Thiên Chúa chỉ dạy Chị: “Hỡi con gái của Ta, hãy viết về lòng thương xót của Ta cho những linh hồn đang bị dày vò... rằng Ta đại lượng với tội nhân hơn với người ngay chính. Vì họ mà ta bỏ trời cao để xuống thế; vì họ mà Máu Ta đã đổ tràn. Đừng để họ sợ hãi đến với Ta; họ rất cần lòng thương xót của Ta” (NK 1275, 1182, 1507, 1578, 1588).

5. Trả lời vấn nạn “mất bình an”. “Nhân loại sẽ không có bình an cho tới khi quay về tin cậy nơi lòng thương xót của Ta (NK 300). Sự diễn đạt của Chúa về “mất bình an” (“sự bắn khoăn” nơi - 11 trong “Rich in Mercy”) gọi lại chương “Thương xót, thương xót, thương xót”. Lòng thương xót của Thiên Chúa tuôn đổ trên ta và toàn thể giới là trả lời duy nhất cho thân phận con người.

6. Lời triệu tập đến với Giáo Hội và bởi Giáo Hội để thực hiện, rao giảng và xin khoan dung. Toàn bộ cuốn “Diary” là một lời hiệu triệu cho Chị Faustina và cho ta đề loan báo lòng thương xót-thực hiện trong việc làm, lời nói và cầu nguyện (NK 742). Chúa giải thích cho Chị: “Con sẽ tỏ bày lòng thương xót của Ta cho người xung quanh con mọi lúc và mọi nơi. Con không được lùi bước và tự bào chữa cho mình”.

7. Mạc khải của Đức Giêsu, lòng thương xót nhập thể, tâm điểm cuộc đóng đinh, Đức Giêsu phục sinh, còn tiếp tục trong trái tim Đức Maria. Những khổ đau của Chị Faustina đồng nhất hoàn toàn với với Đấng Cứu Thế chịu đóng đinh và làm Chị trở nên máng chuyển lòng thương xót đặc biệt của Ngài. Đức Kitô chịu đóng đinh là nguồn thương xót: “Ôi Máu và Nước đã vọt ra từ trái tim Đức Giêsu như nguồn thương xót cho ta, con tin cậy vào Ngài” (NK 187). “Trên thập giá, suối nguồn lòng thương xót của Ta bị ngọn giáo mở rộng cho tất cả các linh hồn- không ai đã bị Ta loại bỏ” (NK 1182). Đức Maria có mối liên hệ đặc biệt với Chị

Faustina: “Ta không phải là Nữ Hoàng Trời Cao duy nhất, mà còn có Mẹ của lòng thương xót và Mẹ của con...” (NK 330).

8. Cầu nguyện cho sự hiện diện của tình yêu lớn hơn sự dữ, tội lỗi, và sự chết. Chị Faustina được Chúa ủy thác để cầu nguyện cho lòng thương xót, lời cuốn nhân loại tới với lòng thương xót Chúa, kể cả nài xin, đặc biệt cho các tội nhân (NK 186), “Hỡi con gái của Ta, hãy cho Ta các linh hồn. Hãy nhớ nhiệm vụ của con là tìm kiếm các linh hồn cho Ta bằng cầu nguyện và hy sinh, bằng cổ vũ họ tin cậy vào lòng thương xót của Ta” (NK 1690). Chị có một ơn tuyệt vời cầu nguyện cho kẻ chết, cho “tình yêu lớn hơn sự chết” (NK 1698).

9. Lời cầu xin cho ta và cho thế giới. Chúa nói cho Chị Faustina: “Nhiệm vụ trên trần của con là cầu xin lòng thương xót cho toàn thế giới” (NK 570). “Hãy không ngừng đọc Kinh Cầu Ta đã dạy con” (NK 687). Lời khẩn xin lòng thương xót này là sứ điệp trung tâm của thông điệp “Rich in Mercy” và lời cầu nguyện chính mà Chúa xin Chị Faustina:

Lạy Cha hằng có, con xin dâng Ngài Thân Thể và Máu, linh hồn và thần tính Con Yêu Dấu Chúa, Chúa Giêsu Kitô, để đền bù vì tội chúng con và trần gian. Vì cuộc thương khó Chúa, hãy thương xót chúng con và toàn thế giới (NK 476).

Lời khẩn cầu lòng thương xót này cho thế giới là bản tóm tắt thông điệp “Rich in Mercy” và “Nhật Ký của Chị Faustina”:

Lạy Chúa, xin thương xót chúng con và toàn thế giới!

Nội dung chủ đề thông điệp về lòng thương Chúa mang đến sự tương đồng đặc biệt với toàn bộ sứ mạng và sứ vụ của “Nhật Ký Chị Faustina”. Sự tương đồng này rất quan trọng giúp nắm bắt cách mà Đức Thánh Cha đã chọn viết về đề tài như thế.

Dòng cuối của cả thông điệp “Rich in Mercy” và “Nhật Ký Chị Faustina” đều là thông điệp rõ ràng sắp xếp có ba mệnh đề:

1. Thiên Chúa là lòng thương xót tự tại.

2. Lòng thương xót của Ngài là lời giải đáp duy nhất cho phận người của ta.

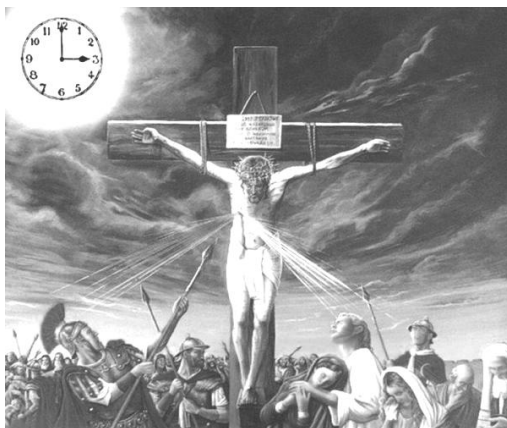
3. Giờ là thời gian trở về với lòng thương xót của Ngài, hối cải, tin cậy, nài xin.

Đức Gioan Phaolô II viết bằng ngòi bút của một triết gia, thần học gia, nhà thơ, nhà thần bí và giáo hoàng. Chị Faustina, gián đơn là một nữ tu và nhà thần bí đã viết những gì Chúa Giêsu dạy, chỉ với ba năm tới trường. Cả hai đều đem đến cùng một sứ điệp.

“Chân lý và thách đố của Tin Mừng”

(Gioan Phaolô II, Fatima, 1982):

Giờ là lúc trở về với lòng thương xót của Thiên Chúa.



Chương 15

SỰ TÔN SÙNG ĐẶC BIỆT CỦA NỮ TU FAUSTINA ĐỐI VỚI TRÁI TIM ĐẦY THƯƠNG XÓT CỦA ĐỨC GIÊSU

Chị Faustina có lòng sùng kính đặc biệt với Trái Tim Xót Thương của Đức Giêsu, điều đã được diễn đạt trong thông điệp sống động của lòng thương xót Chúa. Ngoài ra, nó còn là thông điệp của ngày lễ, ảnh tượng, kinh cầu, giờ thứ ba và tuần cửu nhật;

Được sống với lòng tin cậy và lòng thương xót,

Tất cả được hợp nhất nên một,

Tất cả làm vinh danh Thiên Chúa.

Chị hiểu ra và kinh nghiệm được rằng Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu là chính mạch của lòng thương xót.

Nơi sự tôn sùng Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu Kitô, Chị đã hoàn thành trọn vẹn lời mời gọi của Đức Giêsu:

Hãy đến với Ta, hỡi những ai vất vả và gánh nặng, Ta sẽ cho các con nghỉ ngơi.

Hãy mang lấy ách của Ta

Hãy học với Ta vì Ta hiền lành và khiêm nhường trong lòng rồi các con sẽ tìm được chỗ nghỉ ngơi. Vì ách của Ta thì êm ái và gánh của Ta thì nhẹ nhàng (Mt 11,28-30).

Chị đến với Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu trong sự hiệp thông con tim, tìm được sự nghỉ ngơi bình an; Chị mang thập giá của Ngài như của lễ tình yêu cho tha nhân; Chị học lòng thương xót và khiêm nhu nơi Đức Giêsu, Đáng đã hình thành nên Chị theo mẫu trái tim của Ngài.

Chị có khả năng học rất giỏi bởi Đức Giêsu chính là người Thầy của Chị:

Ta là Thầy của con, hiện tại và tương lai sẽ luôn là vậy, hãy cố gắng làm cho trái tim con nên hiền lành và khiêm nhu như trái tim Ta (NK 1701).

Chị viết cho Thầy của mình:

Chính Ngài đã hình thành trái tim con theo như mong muốn, lòng với nhiều sự tốt lành và lòng thương xót. Trái tim chúng con được nấu chảy thành một (NK 1024).

Đức Giêsu nhắc nhở Chị về cái ách của Ngài :

Con thường gọi Ta là Thầy. Điều ấy làm hài lòng Ta nhưng đừng quên rằng, hỡi người môn đệ, con là người môn đệ của Thầy chịu đóng đinh. Một lời đủ cho con. Con biết cái gì chứa đựng trong thánh giá (NK 1513).

Ngay ở đầu Nhật Ký, Chị Faustina ghi lại tiếng Chúa gọi Chị đến với mô hình trái tim theo Trái Tim Đầy Thương Xót của Ngài:

Hỡi con gái của Ta, Ta khát khao trái tim con được hình thành theo mẫu Trái Tim Đầy Thương Xót của Ta. Con phải hoàn toàn thấm nhuần bằng lòng thương xót của Ta (NK 167, tháng 11, 1932)

Chị cầu nguyện cho việc thay đổi này của con tim:

Lạy Đức Giêsu, xin hãy làm cho trái tim con nên giống Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu, hãy giúp con làm việc cho mọi người trong suốt cuộc sống (NK 692, tháng Chín, 1936).

Vào gần cuối đời (tháng Sáu, 1938), Chị ghi lại những lời này của Chúa trong bài thuyết trình về lòng thương xót, Ngài diễn tả những hệ quả của việc hình thành trái tim của chị theo mẫu Trái Tim Đầy Thương Xót của Ngài:

Này con gái Ta, Ta mong trái tim con là nơi cư ngụ cho lòng thương xót của Ta. Ta mong lòng thương xót đó chảy ra cho thế giới qua trái tim của con (NK 1777).

Mong ước và chọn lựa sử dụng trái tim Chị Faustina của Thiên Chúa thành hình từ việc hiệp thông của hai con tim. Chúa nói về trái tim của Chị:

Hỡi con gái của Ta, trái tim con là thiên đàng của Ta (NK 238).

Trong suốt thánh lễ ngày khấn trọn đời, Chị Faustina cầu nguyện:

Con đặt trái tim con trên đĩa thánh nơi Trái Tim Chúa ngự... Lạy Đức Giêsu, từ nay Trái Tim của Ngài là của con, và trái tim con là của Ngài mà thôi (NK 239).

Đức Giêsu nói với Chị:

Hỡi tân nương của Ta, Trái Tim của chúng ta được nối kết mãi mãi. Hãy nhớ vì ai con đã khấn (NK 239, 1754).

Từ đầu đến cuối nhật ký, Chị ghi lại những lời của Chúa về việc hiệp thông này của con tim. Từng chút, Ngài nhắc Chị rằng: Ngài luôn cư ngụ trong trái tim của Chị (NK 78, 160, 575, 609, 723, 1011, 1133, 1140, 1181, 1346, 1499); Chị là niềm vui của trái tim Ngài (NK 826, 980, 1061); Ngài nghỉ trong trái tim của Chị (NK 268, 339, 866), và Chị được mời nghỉ trong trái tim của Ngài (NK 873, 902, 945); Ngài kêu mời Chị khát khao với Trái Tim Đầy Thương Xót của Ngài (NK 229, 730, 797); Ngài tìm thấy an ủi và dễ chịu với trái tim của Chị (NK 164, 445, 580); Trái Tim Ngài canh giữ Chị (NK 799, 1542, 1700); Trái Tim Ngài trả lời những thỉnh cầu của Chị (NK 294, 570, 718).

Trong lời vọng lại lời của Chúa Cha tại Tabor, Đức Giêsu phán: Ân sủng của Ta nghỉ tại trái tim con (NK 1774).

Cùng cách đó, Chị Faustina nói về sự hiệp thông giữa những trái tim từ trải nghiệm của mình. Phần đầu nhật ký Chị viết: “Trái tim tôi là nơi cư ngụ vĩnh viễn cho Đức Giêsu. Chỉ duy Ngài mới có quyền đó” (NK 193, đầu năm 1933). Về cuối đời, để trả lời câu hỏi của Chúa: “Trong tim con chẳng có một khát khao nào sao?” Chị trả lời cho Chúa:

“Con có một khát khao vĩ đại. Đó là được kết hiệp với Chúa mãi mãi”(MK 1700, tháng Năm 1938). Trái tim Chị có cảm nghiệm bị ngọn lửa tình yêu đâm thấu vào và biến đổi Chị hoàn toàn thành chính Chúa (MK 1140, 841, 943). Chị diễn tả trái tim Chị bị tan chảy trong thị kiến về tình yêu (NK 1030, 1050, 1057), và trái tim Chị mong chờ Thiên Chúa (NK 841, 867, 876). Chị nghỉ trong Trái Tim của Đức Giêsu (NK 801, 928, 1348), bị siết chặt bởi Chúa (NK 869, 873, 1011), cảm thấy sự hiện diện của Ngài (NK 582, 761, 903), sát bên Trái Tim Ngài (NK 733, 869, 1330), và nghỉ ngơi không ngừng với Ngài trong sâu thẳm trái tim mình (NK 903).

Sự hiệp thông trái tim của Chị Faustina với Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu chính là nền tảng của sứ mạng lòng thương xót. Nhờ và qua sự hiệp thông này của con tim, Chị làm người tông đồ của lòng thương xót như Chúa đã loan báo trong lễ Trái Tim Cực Thánh (Tháng Sáu 1937). Chị ghi lại:

Hôm nay là ngày lễ Trái Tim Cực Thánh Đức Giêsu. Suốt thánh lễ, tôi được ban cho hiểu biết về Trái Tim Cực Thánh của Chúa và bản chất của ngọn lửa tình yêu Ngài thiêu đốt ta, và Trái tim Chúa là một đại dương xót thương như thế nào. Sau đó tôi nghe một giọng nói: “Này người tông đồ của lòng thương xót của Ta, hãy loan báo lòng thương xót vô biên của ta cho toàn thế giới” (NK 1142).

Chị còn tiếp tục ghi lại những lời của Chúa diễn tả về sứ mạng người tông đồ và thư ký của lòng thương xót như sau:

Đừng ngã lòng trước những khó khăn trong việc loan báo. Khó khăn đem đến đau khổ cần thiết để thanh tẩy con, là chứng có công việc đó thuộc về Ta. Hỡi con gái của Ta, hãy chăm chỉ ghi lại từng câu Ta nói cho con về lòng thương xót vì nó có một ý nghĩa cho vô số các linh hồn được hưởng nhờ (NK 1142).

Chính vì sự hiệp thông nơi trái tim này, Chị Faustina thấu hiểu được Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu và viết một cách tuôn tràn.

Sứ điệp của Trái Tim Đầy Thương Xót Đức Giêsu

Trái Tim Đầy Thương Xót Đức Giêsu tập hợp thành một tất cả những yếu tố khác nhau của sứ điệp lòng thương xót Chúa được diễn tả trong Nhật Ký của Chị Faustina. Trái Tim Đầy Thương Xót Đức Giêsu tập trung cả sứ điệp và sự sùng kính đối với lòng thương xót vào ngôi vị Đức Giêsu, bởi khi xét đến đó là “Trái Tim nhân - thần của Đức Giêsu” (NK 528).

Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu có thể coi như cái mạch thương xót vì nó là cách Chúa diễn tả cho Chị Faustina trong Diễn thuyết về lòng thương xót:

Hỡi con gái của Ta, hãy biết rằng Trái Tim của Ta tự thân là lòng thương xót.

Chúa con tiếp tục diễn tả bản chất của lòng thương xót chảy tới tất cả:

Từ đại dương lòng thương xót này các ân huệ tuôn ra khắp thế giới. Chúa diễn tả tiếp về hiệu quả của lòng thương xót trên các linh hồn:

Không có linh hồn nào đến với Ta mà khi về không được ủi an. Khôn khổ sẽ bị thiêu cháy trong sâu thẳm lòng thương xót của Ta.

Chúa khẳng định chung rằng:

Từng ân huệ thánh hóa và cứu độ được chảy ra từ suối nguồn này (NK 1777).

Chúa còn xác định khát mong trái tim của Chị nên chỗ ở của lòng thương xót và qua đó tuôn ra cho toàn thể giới (NK 1777).

Trong chương Làm thế nào Chúa diễn tả lòng thương xót của Ngài?, ta đã thấy cách Chúa nói về lòng thương xót. Điểm quan trọng ở đây là chỉ ra được cách Ngài nói về Trái Tim của Ngài. Tự thân nó là lòng thương xót (NK 1777); là nguồn suối của lòng thương xót (NK 1190); đầy tràn lòng thương xót (NK 1447); tuôn chảy (NK 1148, 1183) đặc biệt cho tội nhân (NK 367); như ngọn lửa cho các linh hồn (NK 186, 304), không bao giờ chối từ hối nhân

(NK 1485, 1488), là trái tim bị đâm thấu (NK 299, 1182); khao khát được tắt cả yêu mến (NK 1703); ban ủi an (NK 1487, 1521). Tuy nhiên, đó cũng là trái tim nhạy cảm, bị đau đớn, bị thương tích vì bội bạc, bất trung và vô ơn của các linh hồn (NK 361, 367, 379, 580). Có điều đáng buồn ghi nhận rằng phần lớn những lời than phiền đau đớn của Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu là về các tu sĩ và linh mục-những linh hồn đã cam kết của Ngài.

Thật là tốt đẹp khi Đức Giêsu diễn tả Trái Tim Ngài như Lòng Thương Xót: “Trái Tim Ta vui mừng vì tước hiệu Lòng Thương Xót” (NK 199).

Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu, nơi ngôi vị Đức Giêsu, là nguyên tố hiệp nhất giữa sứ điệp, lòng sùng kính với lòng thương xót Chúa. Có thể nhận thấy song song thị kiến lần đầu về Trái Tim Đầy Thương Xót Đức Giêsu (NK 177) với thị kiến đầu tiên của Chúa như đã được mô tả trong tấm ảnh (xem NK 47-50, cắt nghĩa ở 299).

Sau khi canh tân lời khẩn (trong năm 1932) và rước lễ, tôi đột nhiên nhìn thấy Chúa Giêsu, Người rất nhân từ nói với tôi: “Hỡi con gái của Ta, hãy nhìn vào Trái Tim Đầy Thương Xót của Ta”. Khi chăm chú nhìn, tôi thấy cũng giống như những tia sáng tượng trưng cho máu và nước trong tấm ảnh phát ra từ Trái Tim Cực Thánh. Và tôi đã hiểu được lòng thương xót của Chúa thật vĩ đại biết bao. Chúa lại nói: “Hỡi con gái của Ta, hãy nói cho các linh mục về lòng thương xót phi thường này của Ta. Những ngọn lửa thương xót đang bùng cháy trong Ta – đang hết lên để cho đi; Ta muốn tiếp tục đổ xuống cho các linh hồn, miễn là tin vào sự thiện hảo của Ta (NK 177).

Nơi cả hai thị kiến, Chúa Giêsu đều xuất hiện với những tia sáng tượng trưng cho máu và nước của Trái Tim Ngài. Chị Faustina chăm chú nhìn vào Chúa và rồi được nhờ chuyển cho các linh mục lòng thương xót ấy, nó giống như những ngọn lửa đang cháy trong

Chúa, đang hét lên để muốn được tiêu hao. Và Chúa muốn tuôn đổ ngọn lửa đỏ cho các linh hồn nhưng không được có sự ngờ vực.

Trong thị kiến Chúa chịu đau đớn, Chị Faustina được nhắc đi theo mẫu mà Chị nhìn thấy và thêm dấu hiệu: “Lạy Đức Giêsu, con tin cậy nơi Ngài”. Chúa hứa cuộc sống vĩnh cửu, sự chở che, và chiến thắng ngay tại thế cho những ai tôn kính ảnh tượng này (NK 47-48). Ảnh tượng này được làm phép vào lễ Lòng Thương Xót Chúa (NK 49).

Những khía cạnh của thị kiến đầu tiên được dội lại trong thời gian của Trái Tim Đầy Thương Xót Đức Giêsu. Trái tim của Chị Faustina được hình thành theo mẫu Chị nhìn thấy trong chính Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu. Ngài là khuôn mẫu (NK 167), giáo viên (NK 1701), và thầy (NK 1513). Chị cũng được dạy cho một lời cầu nguyện về lòng tin cậy:

Ôi Máu và Nước vọt ra từ Trái Tim của Đức Giêsu như nguồn của lòng thương xót dành cho chúng con, con tin cậy vào Ngài (NK 186-187).

Chúa cũng có một lời hứa đối với Trái Tim Đầy Thương Xót của Ngài, như tóm tắt khá nhiều sứ điệp lòng thương xót:

Hãy nói cho nhân loại khổ đau xích lại gần Trái Tim Đầy Thương Xót của Ta để Ta đổ tràn bình an cho (NK 1074).

Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu khác nào một nguyên tố hiệp nhất của sự tôn sùng lòng thương xót Chúa, có mỗi tương giao thu hút đối với đòi hỏi một Lễ của Lòng Thương Xót. Chúa nói cùng Chị Faustina: “Lễ này nổi lên từ lòng xót thương rất dịu dàng của Ta và được thừa nhận từ sâu thẳm lòng thương xót của Ta” (NK 420) và một lần nữa: “Từ thâm sâu lòng thương xót dịu dàng sẽ được mở ra trong ngày ấy” (NK 699). Từ Ba Lan được dịch bằng “thâm sâu, vực thẳm” có nghĩa đen là “cơ quan nội, bên trong, nội tạng”. Cùng một từ được Chúa dùng diễn tả về nguồn sáng của lòng thương xót đến từ trái tim bị đâm thấu của Ngài: “Hai tia sáng này phát sinh từ vực thẳm lòng thương xót dịu hiền của Ta

khi trái tim mang khổ đau bị lưỡi đòng mở ra trên thánh giá” (NK 299). Nguồn gốc lễ về lòng thương xót và những tia của lòng thương xót thì giống nhau – Trái Tim bị đâm thấu của Đức Giêsu, vực thẳm của lòng thương xót của Ngài.

Trong thị kiến về tấm ảnh của Đấng Cứu Thế Đầy Lòng Thương Xót mà Chị Faustina sẽ phải đau khổ theo mẫu Chị nhìn thấy. Đức Giêsu chỉ vị trí Trái Tim Ngài bằng tay trái như điểm xuất phát của những tia sáng lòng thương xót (NK 47-49). Từ cả hai cảnh thị kiến cùng những lời của Chúa giải thích rõ hơn về tia sáng trong hình (NK 299-300), Chúa yêu cầu lễ Lòng Thương Xót được cử hành vào Chủ Nhật sau Phục Sinh. Chính vào lễ Lòng Thương Xót mà những tia thương xót kia phát ra từ Trái Tim Xót Thương của Ngài, từ sâu thẳm lòng Ngài, tương tự “những ngọn lửa của lòng thương xót”(NK 50) được tuôn đổ trên các linh hồn. Thẳm sâu lòng nhân hậu dịu hiền của Ngài được khơi ra trong ngày ấy - Trái Tim Đầy Thương Xót được mở ra cho tất cả để đổ vào lòng thương xót của Ngài (NK 6 99).

Liên quan tới Lễ Lòng Thương Xót, Chị Faustina viết (Tháng Ba, 23/1937): “Hôm nay (thứ Ba Tuần Thánh) là ngày thứ bảy tuần cửu nhật. Tôi nhận được một ơn thiêng lạ lùng: Trái Tim Rất Thương Xót của Đức Giêsu đã hứa rằng tôi sẽ có mặt trong buổi cử hành thánh lễ trọng này” NK 1042). Rồi đột ngột, Chị thị kiến thấy mình tham dự buổi lễ ấy cùng với Đức Thánh Cha tại Roma! (NK 1044)

Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu như một nguyên tố hiệp nhất là tiếng dội lại của Kinh Cầu Lòng Thương Xót Chúa trong kinh nguyện: “Ôi Máu và Nước...” được đọc để cầu nguyện cho các tội nhân trở về. Yếu tố bí tích của Máu và Nước (bí tích Rửa Tội) chảy ra từ Trái Tim bị đâm thấu của Đức Giêsu là suối của lòng thương xót trên thế giới. Trong Đức Giêsu, với Trái Tim đã mở ra cho ta để ta tin cậy vào Ngài. Về Kinh Cầu cũng thế, lời cầu nguyện “Ôi Máu và Nước...” được đích thân Chúa dạy. Mỗi ngày

Chị Faustina đã dùng lời nguyện này để canh tân việc tự hiến như lễ vật tình yêu cho các linh hồn (NK 309).

Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu cũng là đối tượng thờ phượng của giờ thứ ba, giờ trái tim của Ngài bị đâm thấu:

Ít là lúc tôn thờ Thánh Thể, linh hồn của tôi đầy lòng thương xót (NK 1572).

Tuần Cửu Nhật trước lễ lòng thương xót Chúa, hướng thẳng vào Trái Tim đầy trắc ẩn của Đức Giêsu. Mỗi ngày Chúa muốn một nhóm người được tới với Trái Tim ấy và chìm ngập trong biển lòng thương xót của Ngài (NK 1209-1229).

Điểm quan trọng ở đây là ta cần nhìn thấy mối liên kết giữa Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu với những tia sáng của lòng thương xót, vì những tia sáng kia rất nổi bật trong sứ điệp của lòng thương xót.

Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu là nguồn của những tia sáng kia (NK 87, 177, 299); cách riêng Trái Tim bị lưỡi đồng đâm thấu đã mở ra cho ta (NK 299, 1182, 1520) và đặc biệt cho tội nhân (NK 1485). Tia sáng đỏ và nhạt tượng trưng cho Máu và Nước (NK 836, 1602) đến từ thẳm sâu của lòng thương xót dịu hiền Chúa (NK 199, 836). Những tia sáng đó trào ra từ Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu cho thế giới (NK 87, 836, 1559) là nguồn cứu độ của ta. Trái Tim bị thương tích của Đức Giêsu chiếu rọi tình yêu Đầy Thương Xót của Ngài cho tất cả là tóm kết và biểu tượng của sứ điệp cũng như sự tôn sùng lòng thương xót Chúa.

Một khía cạnh của sự tôn sùng Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu được Chị Faustina diễn tả như việc nhìn chăm chăm vào Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu:

Hỡi con gái của Ta, hãy nhìn vào Trái Tim Đầy Thương Xót của Ta; tôi nhìn chăm chăm vào Trái Tim Rất Thánh... và hiểu lòng thương xót của Chúa thật vĩ đại chừng nào (NK 177).

Sau này trong Nhật Ký, Chị ghi lại rằng Đức Giêsu đã đứng trước mặt và phán:

Hãy nhìn vào Trái Tim của Ta để thấy ở đó có tình yêu và lòng thương xót dành cho nhân loại và đặc biệt cho tội nhân (NK 1663).

Chị diễn tả quyết định tĩnh tâm của mình về việc ngắm nhìn Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu:

Trong những lúc khó khăn, tôi để mắt ngắm nhìn vào Trái Tim thánh lặng của Đức Giêsu bị treo trên thánh giá, và từ ngọn lửa bùng bùng của Trái Tim Đầy Thương Xót của Ngài sẽ chảy xuống trên tôi quyền năng và sức mạnh để chiến đấu (NK 906).

Việc ngắm nhìn Chúa hoàn tất lời Thánh Kinh :

Tất cả chúng ta, khi ngắm nhìn vào khuôn mặt để lộ vinh quang của Chúa, đều đang được biến đổi theo hình ảnh Ngài từ vinh quang này đến vinh quang khác nhờ Chúa là Thánh Linh (2Cr 3,18).

Và lại nữa :

Ta hãy chú tâm hướng về Đức Giêsu, Đấng linh ứng và hoàn thiện đức tin của Ta (Dt 12,2).

Họ sẽ ngắm nhìn Ngài Đấng họ đã đâm thấu (Ga 19,37).

Ngắm nhìn vào Chúa là linh đạo của Giáo Hội Đông Phương. Họ diễn tả lòng tôn kính Chúa bằng việc đứng trước ảnh của Chúa để ngắm nhìn hết lòng kính sợ. Tuy nhiên, nơi Giáo Hội Latin, linh đạo tập trung vào việc lắng nghe Chúa hơn. Cả hai việc ngắm nhìn và lắng nghe Chúa đều là những bước khởi đầu có cùng một đích tới là kết hiệp lòng với lòng, với sự hiện diện của Chúa trong trái tim ta.

Cũng tuyệt vời để ghi nhận rằng Chị Faustina đã thánh lặng và kính sợ ngắm nhìn Chúa được mô tả trong tám ảnh, đồng thời với cả niềm vui nữa (NK 47). Thánh lặng đã là điều không thể thiếu để trái tim Chị hiệp thông với Trái Tim Chúa:

Thường là trong thánh lễ, tôi nhìn Chúa trong linh hồn mình và cảm nhận sự hiện diện của Ngài tràn ngập sự hiện hữu của tôi. Tôi cảm được cái nhìn thần linh của Ngài; tôi nói chuyện lâu với

Ngài nhưng không có một lời; Tôi biết Trái Tim linh thánh của Ngài khát mong điều gì và tôi luôn làm cái Ngài hài lòng nhất (NK 411).

Chị viết tiếp:

Lạy Chúa, giữa bao thống khổ, con đắm đắm nhìn Chúa... Con phần đầu thình lạng trong lòng giữa những khổ đau cực độ (NK 1040). Thình lạng quả là thứ ngôn ngữ đầy sức mạnh có thể tiến đến ngai của Thiên Chúa hằng sống. Thình lạng là ngôn ngữ của Ngài, dù thầm kín nhưng rất sống động và quyền lực (NK 888).

Trong thị kiến với Đức Giêsu, Chị Faustina được kêu mời nhìn vào Trái Tim Đầy Thương Xót của Ngài, và Chị được ơn hiểu về sự vĩ đại của lòng thương xót Chúa (NK 177). Trong thị kiến vào Thứ Năm Tuần Thánh, 1938, đã nhắc tới ở trên, Chị ngắm nhìn vào Trái Tim Chúa và học hỏi thêm về tình yêu của Ngài dành cho ta bằng việc chia phần khổ nạn với Ngài.

Hãy nhìn vào Trái Tim Ta và nhìn ở đó tình yêu và lòng thương xót dành cho nhân loại, đặc biệt cho các tội nhân, rồi hãy vào trong cuộc khổ nạn của Ta. Trong giây lát, tôi đã trải nghiệm và sống qua được trọn vẹn cuộc khổ nạn của Chúa trong chính trái tim của mình (NK 1663).

Sau đó, vào tháng Năm 1938, Chúa cho Chị rõ việc ngắm nhìn Trái Tim Đầy Thương Xót là cách hình thành theo mẫu của Trái Tim Ngài. Như thế, Chúa làm cho Chị đầy lòng thương xót để loan báo lòng thương xót của Ngài cho thế giới bằng cách để cho trái tim mình đặt vào lửa của ngọn lửa lòng thương xót của Ngài. Ngắm nhìn Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu sẽ vận lại ngọn lửa của trái tim ta hầu ta có thể rọi chiếu lòng thương xót của Ngài:

Hỡi con gái của Ta, hãy nhìn vào Trái Tim Đầy Thương Xót của Ta và những việc làm của riêng con để chính con, khi loan báo lòng thương xót cho thế giới, có thể tự cháy lên với nó (NK 1688).

Lạy Chúa Thánh Linh, xin hãy đến đổ đầy vào lòng tín hữu và nhóm lên ngọn lửa tình yêu Chúa trong lòng họ. Lạy Chúa Cha, xin gọi Thánh Linh của Ngài đến và canh tân bộ mặt trái đất.

Với việc nhìn vào Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu, Chị Faustina sống Thánh Vịnh 123:

Như mắt tớ nữ nhìn vào tay bà chủ, mắt của Ta cũng nhìn vào Chúa cho tới khi người tỏ lòng thương xót. Lạy Chúa, xin hãy xót thương và thương xót.

Lòng tôn sùng của Chị Faustina đối với Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu được diễn tả trong toàn bộ sứ điệp của Chị về lòng thương xót: loan báo lòng thương xót bằng việc viết “Nhật Ký”, cầu nguyện cho các linh hồn cách riêng cho tội nhân, làm các việc thường nhật vì lòng thương xót, dâng những khổ đau trong hiệp thông với Đức Kitô chịu khổ hình thập giá, tôn kính ảnh của Đấng Cứu Thế Đầy Lòng Thương Xót, ghi nhớ cái chết của Chúa vào lúc ba giờ, đọc Kinh Cầu – đặt tất cả tin cậy vào Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu (NK 1138). Nhưng trên tất cả những phương thế tôn kính lòng thương xót này của Chúa, Chị đã ghi lại một số cách đặc biệt để tôn kính trong tim mình. Hai trong số đó được coi là đặc biệt vì Chị thường qui chiếu nó. Một được ẩn mình trong Trái Tim của Đức Giêsu hoặc nghỉ ngơi trong đó. Cách thứ hai là tôn vinh Trái Tim Đầy Thương Xót của Ngài.

Như người môn đồ đáng yêu tựa người vào Đức Giêsu trong Bữa Tiệc Ly, Chị Faustina cũng để trái tim mình nghỉ ngơi trong Trái Tim của Chúa như thế:

Sau rước lễ, tôi tựa đầu vào Trái Tim Cực Thánh của Đức Giêsu (NK 1348, 801, 866).

Chị có thể ẩn mình trong Trái Tim của Đức Giêsu là nơi trú ẩn và nguồn sức mạnh:

Khi tôi thấy gánh nặng quá sức mình, tôi không cân nhắc hoặc phân tích hay dò xét nhưng tôi như em bé chạy vào Trái Tim

của Đức Giêsu với chỉ một lời: “Chúa có thể làm mọi sự. Rồi tôi im lặng...” (NK 1033, 1621, 1629).

Trong thời gian tấn công của Satan:

Khi tôi thấy cơn thịnh nộ vũ bão của Ngài, tôi ở lại trong pháo đài. Đó là Trái Tim Cực Thánh của Đức Giêsu (NK 1287).

Đây là giáo huấn của Đức Giêsu để Chị tìm trú ẩn trong Trái Tim Ngài:

Đừng mặc cả với cám dỗ, hãy khóa mình lại ngay trong Trái Tim của Ta (NK 1760, Thảo luận về việc thiêng liêng).

Nhìn thấy nỗi khốn khổ của riêng Chị và của thế giới chung quanh, Chị muốn nép mình sát bên Trái Tim Cực Thánh của Đức Giêsu” để đáp lại sự hướng dẫn của Chúa:

Hãy nói cho nhân loại đang đau khổ nép gần Trái Tim Đầy Thương Xót của Ta, và Ta sẽ đổ đầy bình an xuống (NK 1074).

Chị cầu nguyện cho điều ấy:

Ôi Giêsu, xin đủ lòng thương xót! Xin hãy giang tay ôm toàn thể giới và hãy đẩy con vào Trái Tim Ngài (NK 869).

Chị muốn tôn vinh Chúa theo từng nhịp đập của con tim (NK 1064, 1234, 1489). Chị muốn tôn thờ Ngài trong trái tim mình, hoàn thành lời cổ động của thánh Phêrô:

Hãy tôn kính Chúa, Đức Kitô trong trái tim con (1Pr 3,15).

Chị muốn tôn vinh Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu như sứ mạng cuộc đời của Chị:

Ôi, lạy Đức Giêsu, mỗi vị thánh phản chiếu một nhân đức của Chúa, con khao khát phản chiếu Trái Tim Đầy Lòng Trắc Ẩn, Đầy Lòng Thương Xót của Ngài, con muốn tôn vinh điều ấy. Hãy để lòng thương xót của Ngài đóng ấn trên con và các linh hồn, như huy hiệu của con đời này và mai sau (NK 1242).

Chị đã cầu nguyện cho mọi người có thể tôn vinh lòng thương xót của Chúa:

Lạy Chúa, Chúa biết từng nhịp đập của trái tim con, biết con mong mỏi trái tim chỉ đập vì một mình Ngài thôi, và mọi linh hồn sẽ tôn vinh sự vĩ đại của lòng thương xót Chúa (NK 1489).

Chúa đã đáp lời cầu nguyện của “linh hồn hoàn thiện”:

Hỡi con nhỏ của Ta, Ta đòi con có nhiều linh hồn tôn vinh lòng thương xót của Ta vì tất cả sự vĩnh cửu (NK 1489).

Chị cũng cầu nguyện mình có thể tôn vinh Chúa Cha với Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu trong một cách thức duy nhất và đặc biệt:

Ôi Giêsu Rất Dịu Ngọt, trong sự tốt lành khôn tả, Ngài đã dùng lòng thương hạ cố kết hiệp trái tim tội nghiệp của con với Trái Tim Đầy Thương Xót của Ngài, để với Trái Tim của chính Ngài làm con có thể tôn vinh Thiên Chúa, Cha chúng con, như chưa từng có ai được tôn vinh Ngài như vậy (NK 836).

Quà tặng của hiện hữu có thể tôn vinh Chúa trong cách Chị qui về Thánh Thể:

Tôi không biết làm việc tôn vinh Chúa thế nào nếu không có Thánh Thể trong lòng (NK 1607).

Tôi đang cầu nguyện với Trái Tim sống động của Đức Giêsu trong bí tích Thánh Thể... (NK 1607).

Để bày tỏ sự tôn sùng đối với Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu, Chị cầu nguyện thẳng với Trái Tim của Ngài muốn con tim mình cũng được biến đổi:

Giêsu ơi, xin làm cho trái tim con nên giống trái tim Ngài, hãy biến đổi trái tim con thành Trái Tim của Ngài để con cảm nhận được nhu cầu của trái tim tha nhân, cách riêng những người buồn sầu và khổ đau. Xin những tia sáng lòng thương xót đậu lại trong lòng con (NK 514).

Giêsu ơi, xin làm cho trái tim con nên giống Trái Tim Đầy Thương Xót của Ngài, xin giúp con qua được cuộc đời làm việc tốt cho mọi người (NK 692).

Sự tôn sùng của Chị Faustina đối với Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu nhắm tới mục đích được kết hiệp với Trái Tim của Ngài vì lợi ích tha nhân, hầu tất cả có thể tôn vinh lòng thương xót của Thiên Chúa. Chúa cho Chị rõ mục tiêu việc ngắm nhìn Trái Tim Đầy Thương Xót của Ngài là để Chị phản chiếu lòng thương xót ấy cho thế giới:

Hỡi con gái của Ta, hãy nhìn vào Trái Tim Đầy Thương Xót của Ta và hãy phản chiếu lòng thương của nó trong tim và trong việc con làm, để chính con, kẻ loan báo lòng thương xót của Ta có thể tự cháy lên trong đó (NK 1688).

Hãy luôn có lòng thương xót như Ta có. Hãy yêu mọi người bằng tình yêu của Ta, kể cả kẻ thù, hầu lòng thương xót của Ta có thể trọn vẹn phản chiếu trong tim con (NK 1695).

Hỡi con gái của Ta, hãy nói cho mọi người rằng Ta là Thiên Chúa và tự thân là Lòng Thương Xót. Khi một linh hồn đến với Ta bằng tin cậy, Ta sẽ đổ xuống nó vô vàn ân sủng đến nỗi không chỉ giữ lại cho mình nhưng sẽ chiếu rọi cho những linh hồn khác (NK 1074).

Chị đã cầu nguyện để việc soi chiếu lòng thương xót của Đức Kitô có thể rọi sáng cho tha nhân:

Tôi tỏ lộ lòng tôi đối với hoạt động ân sủng của Ngài giống như viên pha lê được đặt dưới tia sáng mặt trời. Chúa ơi, ước gì hình ảnh của Ngài được phản chiếu trong đó tới mức có thể lấp lánh trong tim tạo vật. Xin hãy để thần tính Chúa rọi chiếu qua con, lạy Chúa, Đấng đang ngự trong hồn con (NK 1336).

Chị cầu nguyện trong niềm tạ ơn vì mẫu nhiệm lòng thương xót của Thiên Chúa bằng lời nguyện tóm tắt sự tôn sùng và sứ điệp về Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu:

Ôi Giêsu, nhờ Trái Tim Đầy Trắc Ẩn của Ngài cũng như nhờ viên pha lê mà những tia sáng lòng thương xót Chúa đã đến với chúng con (NK 1553).

Những tia sáng lòng thương xót Chúa đang bao phủ thế giới. Từ đầu trang Nhật Ký tới trang cuối, Chị Faustina ghi lại thị kiến có những tia sáng về lòng thương xót đến từ Trái Tim của Đức Giêsu đang phủ che thế giới:

Tôi đã nhìn thấy Chúa Giêsu phía trên nhà nguyện, Ngài đang nhìn như lần đầu tôi nhìn thấy Ngài trong tấm hình vẽ. Hai tia sáng tỏa ra từ Trái Tim Đức Giêsu bao phủ ngôi nhà nguyện và bệnh xá của chúng tôi, tiếp theo là thành phố rồi tới cả thế giới (NK 87, Vilnius ngày 26 tháng 10, 1934).

Vào ngày 8 tháng Năm, 1938, Chị có thị kiến về tấm ảnh được gương cao vào hai cột của đền thờ:

Có rất đông người cả bên trong lẫn bên ngoài đền thờ, những dòng thác phát xuất từ Trái Tim Thương Xót của Đức Giêsu đang tuôn xuống cho mọi người (NK 1689).

Với những gì tương chừng như ngày lễ Thánh Tâm (24/6/1938) Chị đã ghi lại :

Hôm nay, tôi nhìn thấy Thánh Tâm của Đức Giêsu ở trên trời, giữa ánh hào quang diệu kỳ. Những tia sáng phát sinh từ thương tích (bên trong Ngài) rồi lan tỏa khắp thế giới (NK 1796).

Nơi hàng chữ cuối Nhật Ký (tháng Sáu, 1938) Chị đã cầu nguyện:

Ước gì ân sủng đổ xuống trên con từ Trái Tim Trắc Ẩn Chúa sẽ kiên cường con trong chiến đấu và khổ đau, để luôn trung kiên với Ngài (NK 1803).

Lòng sùng kính và sứ điệp Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu thì cho mọi người, không phải chỉ cho Chị Faustina. Chị ghi lại lời của Chúa cho ta:

Mọi linh hồn, đặc biệt tu sĩ, cần suy niệm lòng thương xót của Ta. Trái Tim Ta tuôn chảy lòng thương xót và trắc ẩn cho tất cả, trái tim của kẻ yêu dấu của Ta phải giống Trái Tim của Ta; trái tim của kẻ ấy phải tuôn ra dòng suối lòng thương xót của Ta cho các

linh hồn; nếu khác đi, Ta sẽ không nhận kẻ ấy thuộc về Ta (NK 1148).

Mỗi người chúng ta được kêu gọi nên giống với Trái Tim Chúa trong khiêm nhường, thanh khiết và nên yêu như Đức Giêsu đã chỉ dạy cho Chị Faustina và ta:

Hãy học nơi Ta vì Ta hiền lành và khiêm nhu trong lòng (Mt 11,29).

Và điều Ngài đã công bố trong Mỗi Phúc:

Phúc cho ai có lòng trong sạch vì họ sẽ được nhìn thấy Chúa (Mt 5,8).

Theo sau đó:

Phúc cho ai biết thương xót vì họ sẽ được xót thương (Mt 5,7).

Mỗi phúc lớn lao của lòng thương xót.

Trái tim thanh khiết, trái tim đơn phượng, sự trong sạch của trái tim là sự thanh khiết trong suốt như pha lê, cho phép ánh sáng xuyên qua nó, cho phép “nhìn thấy Thiên Chúa” hiện diện trong trái tim mình và trong tha nhân, và vào thời gian viên mãn sẽ nhìn thấy Thiên Chúa trong tất cả vinh quang của Ngài.

Đức Maria, Mẹ Rất Thánh đã có “trái tim thanh khiết” như thế nên Mẹ thật sự “đã nhìn thấy Thiên Chúa” trong mọi sự (NK 1710). Mẹ đã muốn Chị Faustina “liên tục sống với Chúa trong trái tim mình” (NK 785), ôm chặt Chị vào Trái Tim Vô Nhiễm của Mẹ (NK 805, 1097, 1415), và ban phúc bình an. Chị cầu nguyện với Đức Maria để được thanh khiết trong tim (NK 874), giống như trái tim của Đức Maria ngày Truyền Tin (NK 1114).

Chị Faustina đã cầu nguyện để những tia sáng của lòng thương xót sẽ thanh tẩy con tim mình:

Ôi những tia sáng ngọt ngào của Thiên Chúa, xin rọi sáng con tới chỗ sâu thẳm bí ẩn, vì con muốn tiến tới sự thanh khiết trong con tim và linh hồn bao có thể (NK 852).

Sự sùng kính đối với Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu thật đặc biệt, là tóm kết của tất cả sự sùng kính, hợp nhất chúng lại trong ngôi vị Đức Giêsu – trong thần tính của Ngài – trong Trái Tim nhân tính tự thân là lòng thương xót.

Giống như Chị Faustina, ta cũng cần ngắm nhìn Trái Tim Đầy Thương Xót của Đức Giêsu, cần được chiếu rọi bằng những tia sáng của lòng thương xót, cần nhờ chúng biến đổi để con tim nên thanh khiết, và như thế ta sẽ chiếu soi lòng thương xót của Ngài cho tất cả - để tất cả có thể tôn vinh lòng thương xót của Ngài.

Vì Đức Giêsu là Hy Vọng của ta ; nhờ Trái Tim Đầy Thương Xót của Ngài như cánh cổng mở rộng ta qua đó vào thiên đàng (NK 1570).



LỜI MỜI GỌI KHẨN CẤP VỀ LÒNG THƯƠNG XÓT TẠI SAO VẬY NỮ TU FAUSTINA?

Tập sách này là một lời cầu khẩn thiết và thúc đẩy hãy lắng nghe sứ điệp về lòng thương xót theo lời Người đã ngỏ lời với ta: giờ là lúc quay về lòng thương xót của Người.

Tập sách này có sẵn mục chủ đề được tìm thấy trong Nhật Ký của Nữ Tu Faustina Kowalska, Divine Mercy in My Soul - Lòng Thương Xót Chúa Trong Linh Hồn Tôi, được biên soạn sau khi xem đi xem lại NK của Chị. Việc thu thập lại những bản văn có tương quan cho thấy những chiều kích mới của sứ điệp Lòng Thương Xót Chúa thì bao giờ cũng hiện diện nhưng không được khai thác. Từ trong thành quả nghiên cứu và soạn viết nên sách, ta thấy có năm nhận thức riêng biệt đã và đang làm phong phú sự hiểu biết về sứ điệp của lòng thương xót Chúa như:

- *Sự cấp bách đặc biệt của sứ điệp Lòng Thương Xót Chúa.*
- *Sứ mệnh đặc biệt của Chị Faustina trong sự lựa chọn của Thiên Chúa.*
- *Kế hoạch của Chúa là mọi người sẽ tán dương lòng thương xót của Người.*
- *Sự tương đồng tư tưởng giữa Diary of Sister Faustina-Nhật Ký của NỮ TU FAUSTINA và thông điệp Rich in Mercy-Giàu lòng thương xót.*
- *Sự tôn sùng đặc biệt của Nữ Tu Faustina đối với Thánh Tâm giàu lòng thương xót của Đức Giêsu.*
